

Mời các bạn tìm đọc



PHÁT HÀNH TẠI NHÀ SÁCH MINH LÂM
92E Lý Thường Kiệt DT: 043.9 427 393. Fax: 043.9 427 407
Website: <http://www.nsminhlam.com.vn>
Email: nsminhlam@gmail.com



Đại Liên(biên soạn)

Võ đặc công phòng vệ và phản công

NHÀ XUẤT BẢN HÀ NỘI

Kho sách võ thuật phi lợi nhuận

Đại Liên(biên soạn)

Võ đặc công phòng vệ và phản công



Facebook: chia sẻ sách võ thuật

ĐẠI LIÊN
Biên soạn

**VÕ ĐẶC CÔNG
PHÒNG VỆ VÀ PHẢN CÔNG**

NHÀ XUẤT BẢN HÀ NỘI

Lời nói đầu

Khi muốn bảo vệ được độc lập chủ quyền, toàn vẹn lãnh thổ, xây dựng và phát triển đất nước đều cần đến bộ đội đặc công. Với những tên gọi khác nhau ở mỗi quốc gia như: Đội quân đặc biệt, binh chủng đặc biệt, đội quân tinh nhuệ, bộ đội đặc công... là một lực lượng đặc biệt tinh nhuệ được tổ chức, trang bị và huấn luyện đặc biệt, có phương pháp tác chiến linh hoạt, táo bạo, bất ngờ dùng để đánh những mục tiêu hiểm yếu nằm sâu trong đội hình chiến đấu, bố trí chiến dịch và hậu phương của địch.

Bộ đội đặc công được chia làm: Đặc công bộ, đặc công nước, đặc công biệt kích.... với hình thức luyện tập gian khổ khác nhau trên các địa hình đồng bằng, rừng núi, đầm lầy, sông ngòi, biển và trên không... Nhưng trước tình hình chiến tranh của đất nước, bộ đội đặc công không chỉ dừng lại ở nhiệm vụ chiến đấu, tập kích, phục kích, tiêu hao quấy rối mà phải tiến lên tiêu diệt các mục tiêu giành quyền chủ động trước đối phương.

Cuốn **Võ đặc công - Phòng vệ và phản công** sẽ cung cấp cho bạn những kiến thức cơ bản về bộ đội đặc



công của các nước: Mỹ, Liên Xô cũ (Nga hiện nay), Pháp, Anh, Việt Nam, Trung Quốc từ nguồn gốc, sự phát triển đến đặc điểm huấn luyện chiến đấu, kỹ thuật luyện tập từng động tác cụ thể trong các trường hợp đối mặt với kẻ thù.

Bộ đội đặc công luôn đặc biệt coi trọng rèn luyện, học tập nâng cao trình độ mọi mặt, coi trọng công tác tổng kết kinh nghiệm nghiên cứu khoa học, nghệ thuật, kỹ thuật quân sự, phát triển cách đánh đặc công lên một tầm cao mới, có khả năng lập những chiến công đặc biệt to lớn trong mọi tình huống. Đồng thời luôn xứng đáng là một binh chủng đặc biệt tinh nhuệ hoàn thành xuất sắc mọi nhiệm vụ mà tổ quốc giao cho trong mọi thời đại. Bởi Chủ tịch Hồ Chí Minh đã nhận xét rằng: "Đặc công tức là công tác đặc biệt, là vinh dự đặc biệt, cần phải cố gắng đặc biệt. Các chiến sỹ đặc công được tin tưởng đặc biệt".

Chúng tôi hy vọng cuốn sách sẽ giúp bạn hiểu sâu hơn nhiệm vụ của đội quân tinh nhuệ này, tin tưởng và tự hào về đội quân đặc biệt của quốc gia mình.

NHÀ XUẤT BẢN HÀ NỘI

Chương một

HUẤN LUYỆN CHIẾN ĐẤU BỘ ĐỘI ĐẶC CHỦNG "MŨ NỒI XANH" CỦA MỸ

Lực lượng biệt kích Mỹ là bộ phận tổ chức quan trọng của quân đội Mỹ, là lực lượng có quy mô lớn, tổ chức hoàn thiện, trang bị vũ khí tối tân, và được huấn luyện nghiêm khắc.

Lực lượng biệt kích Mỹ khi mới thành lập được gọi là "quân biệt động", tại chiến trường châu Âu đã làm cho quân Đức kinh hoàng, vì nhiều lần nhảy dù tấn công quân đội Đức, phá một số thiết bị quan trọng. Tại chiến trường châu Á, đội quân này cũng được đội quân Phát xít Nhật gọi là tộc "ma quỷ". Tuy nhiên, sau khi chiến tranh Thế giới II kết thúc, cùng với tình hình hiện tại, lực lượng này đã bị chính phủ giải tán.

Khi chiến tranh Triều Tiên bùng nổ, cục quân sự lớn nhất nước Mỹ lập lại đội quân biệt kích, chính là tiền thân của Đội quân "mũ nồi xanh" (Green Beres). Không lâu sau, Mỹ lại đầu tư vào chiến tranh Việt Nam, bởi họ không cam chịu chấp nhận thất bại ở bán đảo Triều Tiên, đồng thời xâm



lược Việt Nam để trả thù. Nhưng Mỹ đã bị thất bại thảm hại tại Việt Nam, danh tiếng của đội quân đặc chủng Mỹ đã bị chìm xuống. Sau đó, cùng với sự chuyển biến của thanh thế Mỹ trên trường quốc tế, đội quân tác chiến đặc chủng Mỹ lại được trọng dụng hơn.

I. ĐẶC ĐIỂM HUẤN LUYỆN CHIẾN ĐẤU CỦA LỰC LƯỢNG BIỆT KÍCH ĐỘI QUÂN “MŨ NỒI XANH” CỦA MỸ

1. Đặc điểm huấn luyện

Lực lượng biệt kích đội quân “mũ nồi xanh” là đội quân chuyên đối phó với các cuộc chiến tranh phi chính phủ và thi hành những nhiệm vụ bí mật. Quân lính của họ đa số thông thạo nhiều thứ tiếng, và tinh thông 3 kỹ thuật tác chiến: Lục quân, hải quân, không quân. Nhiệm vụ chủ yếu của họ là thâm nhập vùng địch hậu, phá hoại cơ quan đầu não hoặc khu vực quan trọng của đối phương.

2. Phương pháp huấn luyện

Phương pháp huấn luyện của đội quân “mũ nồi xanh” được chia thành các giai đoạn như sau:

- Giai đoạn thứ nhất:

Khi trải qua giai đoạn huấn luyện này, thì mới có thể trở thành người được lựa chọn vào đội quân “mũ nồi xanh”, dù tư cách bước tiếp vào giai đoạn

huấn luyện thứ hai. Những quân nhân tham gia giai đoạn huấn luyện thứ nhất phải có ít nhất 5 năm tuổi quân trở lên và phải có tố chất nổi bật ở tất cả các phương diện.

Trong suốt giai đoạn đầu tiên của quá trình huấn luyện, bất kể quân nhân ở binh chủng nào, đều phải trải qua huấn luyện cơ bản, nội dung huấn luyện bao gồm: Kiên nhẫn, bảo vệ tính mạng, nhanh nhẹn, phán đoán địa hình, trinh sát, vũ trang và thích ứng. Những mục huấn luyện này lại chiếm đến gần 1/3 chương trình học của khóa huấn luyện. Nguyên nhân là các chuyên gia chiến đấu biệt kích đã hiểu được một số tố chất bẩm sinh con người không thể được thay thế bằng khoa học. Một khác tạo ra khoa học cũng chính là con người, hoặc nói cách khác chiến tranh vẫn là lấy người làm gốc. Đồng thời, huấn luyện chiến đấu khổ cực ngoài việc rèn luyện thể lực và trí lực cho các binh lính ra, còn cần phải tăng cường ý chí và nghị lực cho binh lính.

Mặc dù giai đoạn huấn luyện đầu tiên nghiêm khắc và khô khan nhất, nhưng những quân nhân Mỹ lại rất vui vẻ đón nhận nó. Bởi tham gia vào đội quân “mũ nồi xanh” là một niềm vinh dự lớn đối với quân nhân. Nhưng, chỉ có 10% trong số tham gia vào giai đoạn huấn luyện này là vượt qua được giai đoạn huấn luyện này. Điều đó đồng nghĩa với 90% binh sỹ ưu tú sẽ bị đào thải.



- Giai đoạn thứ hai:

Binh sỹ đã vượt qua giai đoạn huấn luyện thứ nhất, sẽ tham gia huấn luyện nhảy dù tại một trường huấn luyện nhảy dù ở châu Á trong thời gian khoảng 3 tuần. Đồng thời được huấn luyện về chiến đấu và địa hình ở giai đoạn này. Bên cạnh đó, quân lính, còn được sử dụng các vũ trang nước ngoài, các giáo trình cấp cứu chiến đấu và băng bó vết thương trong chiến tranh.... Những người vượt qua giai đoạn này, đã có thể trở thành thành viên chính thức trong đội quân “mũ nồi xanh”.

- Giai đoạn thứ ba:

Bài học ở giai đoạn này mang tính cạnh tranh cao, bởi các binh sỹ sẽ được huấn luyện dưới điều kiện như ở chiến trường. Ở đây không chỉ bố trí chiến trường mô phỏng như thật thậm chí còn luyện tập đánh nhau, bị bức sát... Nguy hiểm nhất là những bài tập luyện thể lực, trong 25 giây cần bò lùi lại 35m, mỗi phút đang nằm lại ngồi dậy ít nhất 40 lần, mỗi phút chống đẩy ít nhất 40 lần, 20 giây tiếp theo phải vượt qua chướng ngại vật mà các binh sỹ thuộc binh chủng khác cần 30 phút mới có thể vượt qua. Sau đó trong 15 phút phải vừa chạy được 2km vừa bơi vũ trang 100m. Tiếp đó là hành quân cấp tốc 18km. Sau khi nghỉ ngơi 2 giờ, lại tiến hành luyện tập thể chất nghĩa là trong 24 giờ hành quân hơn 70km, trên đường đi còn có thể



xuất hiện quân mai phục. Rất nhiều quân nhân không thể chịu nổi sự luyện tập khắt khe này, cho dù có vượt qua được giai đoạn tập luyện này quân nhân cũng bị tổn hao rất nhiều về thể lực.

Khi vượt qua được giai đoạn tập luyện thứ ba, mới có thể trở thành thành viên chính thức của lực lượng “mũ nồi xanh”.

Các thành viên mới sau khi tốt nghiệp, sẽ được phân bổ đến các đại đội tác chiến đặc chủng để tiếp tục huấn luyện cơ bản hơn. Bởi vậy, trong mọi hoàn cảnh, thế chiến, điều kiện, môi trường, thời gian, địa hình, bất luận, họ đều có thể nhảy dù đổ bộ, ngâm nước, thậm chí đánh giáp lá cà kịch liệt với địch.

Mặc dù giáo trình huấn luyện lực lượng “mũ nồi xanh” khoảng 30 tiết, nhưng những binh sỹ đều thích huấn luyện chiến đấu.

Trình tự huấn luyện chiến đấu của lực lượng tác chiến đặc chủng đội quân “mũ nồi xanh” có 5 phần:

- Huấn luyện thể chất

Trên thực tế, đây là giáo trình huấn luyện tổng hợp cả về thể chất lẫn tâm lý. Binh sỹ chủ yếu nhờ vào các thiết bị vũ khí để tăng cường sức mạnh của bản thân và thông qua thao tác đấm bao cát để luyện sức tấn công.... Nhưng họ còn cần phải hoàn tất các mục huấn luyện thể chất: Ví dụ như vác vật nặng 50kg rơi phía sau 20m để đuổi kịp đồng đội (trong khoảng thời gian quy định là 3 giờ). Trong 8



phút bơi 270m, trong 2 phút 70 lần chống đẩy, trong 2 phút ngồi dậy 70 lần. Huấn luyện tương tự, binh quân mỗi ngày binh sỹ “mũ nồi xanh” ít nhất phải mất 30 phút.

- Tu luyện sinh vật

Là tiến hành huấn luyện tâm lý và nội công, khá hiệu quả với tốc độ làm việc và sức tấn công, nâng cao khả năng sinh tồn, khắc phục cảm giác hoảng sợ trong chiến đấu.

Tiến hành tu luyện sinh vật có lợi cho các binh sỹ khắc phục nỗi hoảng sợ hiện ra trên khuôn mặt. Đây là một giáo trình mới và còn nhiều ý kiến khác nhau, tuy nhiên giáo trình này có thể bồi dưỡng và điều động năng lượng bên trong cơ thể có hiệu quả.

- Huấn luyện khả năng thích ứng hoàn cảnh

Binh sỹ sẽ ứng dụng các kỹ thuật chiến đấu học được trong các giáo trình cơ sở như: Kỹ thuật phá khóa, kỹ thuật đánh ngã, kỹ thuật đánh với nhiều địch thủ, trong các hoàn cảnh khác nhau đều phải thích nghi. Những môi trường này bao gồm các trận địa chiến đấu khác nhau như: Rừng sâu, hang động, thành phố, sa mạc, giữa doanh trại...

Hành động và truy tìm dấu vết bí mật

Ở phần này binh sỹ sẽ học cách giải quyết khi bị theo dõi, bị phát hiện và thay đổi tình thế để bảo



toàn mạng sống. Đồng thời lợi dụng địa hình, địa vật để phục kích và trinh sát...

- Kỹ thuật ngụy trang

Phần này áp dụng lý thuyết đã học vào thực tế, trong đó bao gồm thư pháp làm sao phát hiện quân địch đã ngụy trang và làm sao vận dụng kỹ thuật ngụy trang để khống chế địch...

II. TINH HOA CHIẾN ĐẤU CỦA LỰC LUỢNG BIỆT KÍCH MỸ LÍNH “MŨ NỒI XANH”

Lính “mũ nồi xanh” lấy Thái quyền đạo làm tài liệu huấn luyện cơ bản. Vì Thái quyền đạo đã tổng hợp gần như tất cả tinh hoa võ thuật, nó được coi trọng hơn ở hiệu quả tấn công thực tế. Bởi chiến đấu ở chiến trường không giống như trên võ đài, sinh mạng. Chính vì hiệu quả tấn công thực tế khá rõ ràng, nên Thái quyền đạo được coi như kỹ thuật chiến đấu đỉnh cao không giới hạn, kỹ thuật chiến đấu mang tầm khoa học.

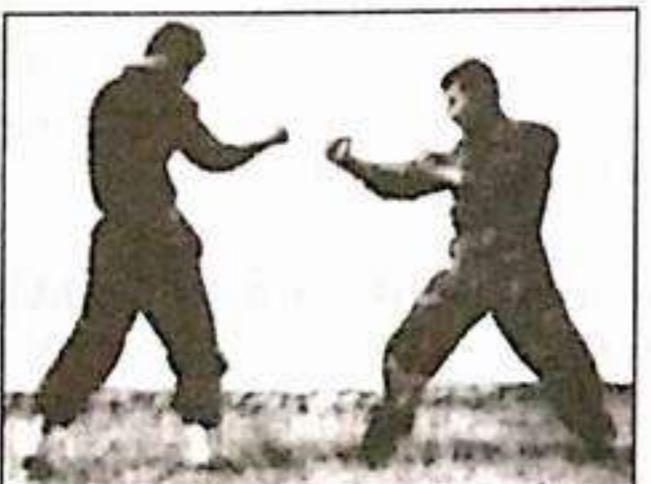
Tuy nhiên lính “mũ nồi xanh” không đơn thuần chỉ dựa vào Thái quyền đạo, mà còn tinh hoa này kết hợp với kỹ thuật chiến đấu quân đội và biến nó trở thành một loại kỹ thuật chiến đấu tinh giản, dễ ứng dụng thao tác và càng dũng mãnh.

Tinh hoa chiến đấu của lực lượng biệt kích Mỹ lính “mũ nồi xanh” được thể hiện qua các bước:



1. Tay không tấn công liên tiếp

- Hai bên, người tập luyện và đối phương đều ở tư thế chuẩn bị sẵn sàng (hình 1).



Hình 1



Hình 2

- Khi người luyện tập tấn công trước, có thể dùng bàn tay đưa ra trước nhằm thu hút sự chú ý của đối phương (hình 2).

- Tiếp đó đưa chân phải lên phía trước dùng lực đạp mạnh vào khớp đầu gối của đối phương (hình 3), làm cho đối phương mất thăng bằng.



Hình 3

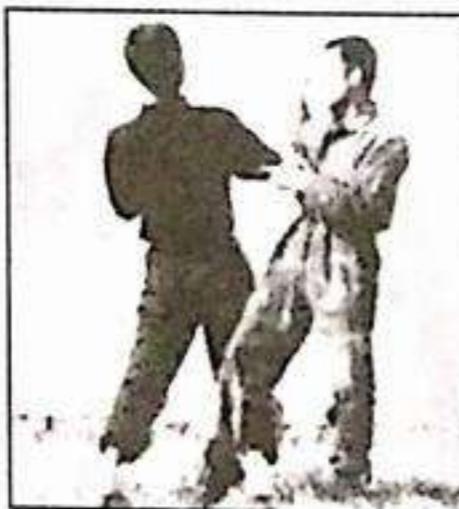


Hình 4

- Đồng thời chân phải hạ xuống giữ thế thăng bằng, tung mạnh nắm đấm của bàn tay phải (hoặc tay trái) vào mặt đối phương (hình 4).



- Sau đó đưa chân phải đỡ dưới chân phải của đối phương, tay phải giơ mạnh lên lấy đà (hình 5).

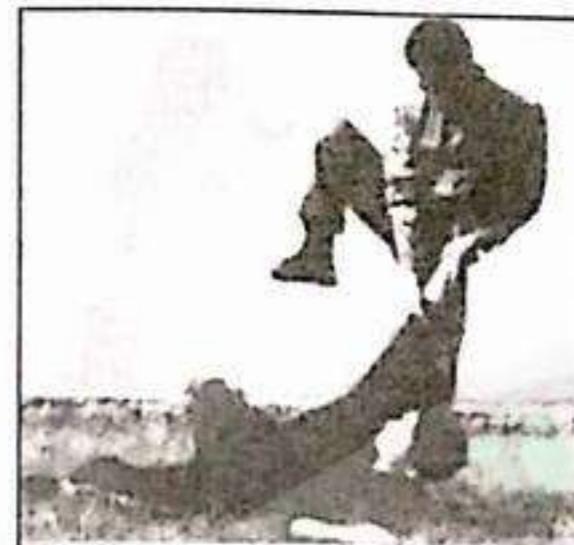


Hình 5



Hình 6

- Đồng thời chân phải của người luyện tập gạt chân phải của đối phương khuyu xuống, tay phải gạt mạnh vào cổ đối phương làm cho đối phương đổ nhanh xuống phía sau (hình 6).



Hình 7
Phong Hiền

- Khi đối phương ~~nhảy~~^{nhảy} nhanh xuống mặt đất, tay phải vẫn nắm chắc tay trái của đối phương phòng đối phương thoát ra phản kháng lại (hình 7).



Hình 8

- Chân phải tập trung lực đạp lên yếu huyệt ở mạng sườn của đối phương (hình 8).



Hình 9

- Sau cùng, dùng tay trái khóa chặt vai phải của đối phương lại (hình 9).



Hình 10

- Đồng thời, dùng nắm đấm của bàn tay phải giáng vào phần mặt phải, chế ngự đối phương (hình 10).

Yêu cầu động tác

Tay phải khi giả bộ tấn công cần để ở vị trí rõ ràng, sau đó tấn công cần bất ngờ, nhanh, mạnh. Đồng thời, quyền pháp của bàn tay phải cần xuyên suốt, có lực, khống chế sức chống cự của đối phương; khi quật ngã đối phương cần lợi dụng tổng lực cơ trên, dưới bất ngờ quật ngã đối phương. Đây là bước 1.

Khi đối phương ngã xuống đất, chân phải tập trung lực đạp mạnh xuống kịp thời, tay trái khóa vai đối phương lại. Động tác dứt khoát, chính xác, tay phải giáng nắm đấm xuống bên má phải của đối phương phải mạnh. Đây là bước 2.

Toàn bộ động tác phân theo bước, nhưng cần thực hiện liên tiếp, nhất quán. Các động tác này khi quan sát thấy phức tạp, nhưng khá hữu dụng, ~~nhưng~~ đã ra tay, đối phương sẽ không tìm được cách ~~đối~~ kháng lại.

2. Tay không tấn công và phản kích



Hình 11



Hình 12



- Hai bên ở tư thế sẵn sàng chiến đấu (hình 11).
- Khi đối phương tấn công bằng tay phải trước, người luyện tập dùng tay phải gạt nhanh dòn của đối phương từ trái qua phải (hình 12).
- Tiếp đó đạp nhanh, mạnh chân phải vào điểm yếu hạ bộ của đối phương (hình 13).



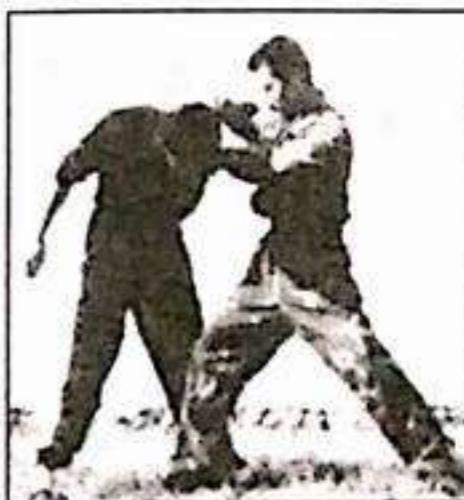
Hình 13



Hình 14



- Đồng thời chân phải hạ xuống, lòng bàn tay phải tấn công thẳng vào mặt của đối phương (hình 14).
- Tiếp đó dùng khuỷu tay phải giáng mạnh vào huyệt Thái dương bên trái của đối phương (hình 15).

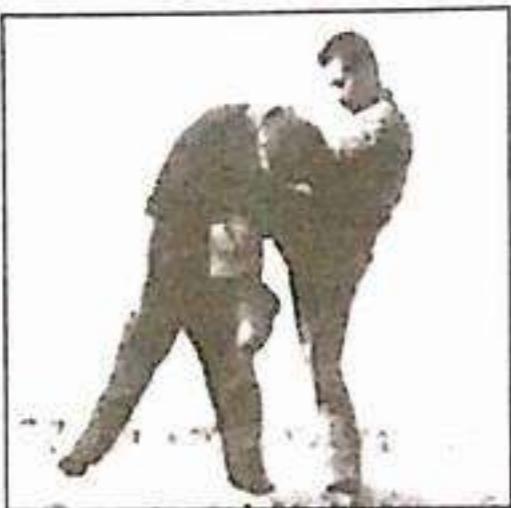


Hình 15



Hình 16

- Không để đối phương có cơ hội phản kháng lại, người luyện tập dùng cả hai tay khống chế nhanh phần gáy của đối phương (hình 16).



Hình 17



Hình 18

- Đồng thời tay trái ghì gáy đối phương xuống, thúc mạnh đầu gối phải lên phần ngực, bụng hoặc điểm yếu của đối phương (hình 17), uy hiếp đến tính mạng đối phương.

- Khi chân trái hạ xuống, tay phải luồn qua nách đối phương và khóa khớp vai trái của đối phương lại (hình 18).



Hình 19



Hình 20

- Sau đó, tay trái áp lên tay phải để lấy đà, đồng thời bất ngờ quay thân người về phía sau bên trái và ép xuống (hình 19).

- Động tác này làm cho đối phương vì khớp vai phải bị khóa đau đớn dữ dội đã chịu khuất phục (hình 20).



Yêu cầu động tác

Đây là một loại chiến pháp tổng hợp có hiệu quả cao, tấn công, khống chế mạnh mẽ, liên tiếp vùng hạ bộ, vùng mặt, huyệt Thái dương trái, tim, khớp vai trái làm cho đối phương gục ngã. Đặc điểm này là động tác tay phải phải kết hợp chặt chẽ với cước pháp, hơn nữa đường như thực hiện đồng thời. Sử dụng lòng bàn tay tấn công mặt và khuỷu tay phải tấn công đầu cần nhanh, mạnh. Trên thực tế, cũng chính là chân phải đạp hạ bộ đối phương trước, sau đó tung đòn khống chế triệt để đối phương; sau cùng động tác khóa vai trái cần dứt khoát, nhanh, dồn trọng tâm xuống làm cho đối phương ngã xuống đất nhanh hơn.

3. Tay không cướp dao găm

- Người luyện tập đối mặt với đối phương có dao găm (hình 21).



Hình 21



- Khi đối phương có ý muốn xông đến đâm vào đầu của người luyện tập (hình 22).



Hình 22

- Người luyện tập di chuyển thân người sang bên trái và nghiêng người nhanh, để tránh mũi dao tấn công của đối phương (hình 23).



Hình 23



- Khi đối phương chuẩn bị tấn công lần nữa, người luyện tập tay phải gạt nhanh từ trên xuống dưới, khống chế cánh tay cầm dao của đối phương (hình 24), ngăn không cho đối phương tấn công liên tiếp.



Hình 24



Hình 25



- Tiếp đến, bất ngờ vung chân phải tấn công vào vùng hạ bộ hoặc đùi yếu (hình 25) của đối phương, làm cho đối phương hoàn toàn mất thăng bằng.



Hình 26



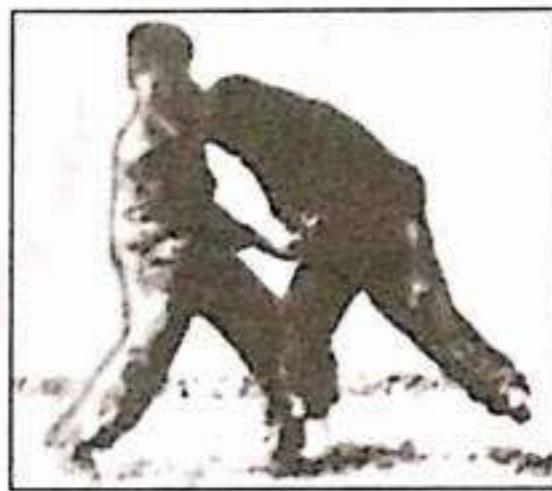
Hình 27

- Đồng thời lúc chân phải của tiếp đất, hai tay khống chế nhanh cánh tay phải đối phương và kéo mạnh về phía trước (hình 26). Lúc này, đối phương phải dùng lực ghì cánh tay phải của người luyện



tập lại, người luyện tập lợi dụng quán tính thu tay của đối phương về, bẻ quặt đầu dao nhọn hướng về phía bụng của đối phương (hình 27), làm cho đối phương bất ngờ trúng dao của mình.

- Khi hai tay đưa ra đón tay phải của đối phương về phía trước, cần kết hợp động tác thân người hướng về phía trước, để làm cho dao đâm sâu vào trong phần bụng của đối phương hơn (hình 28).



Hình 28

Yêu cầu động tác

Đây là thủ pháp có tính kỹ xảo cao, điểm khác biệt với thuật cướp dao của các quân chủng khác là: Nguyên tắc tay không cướp dao của đội quân “mũ nồi xanh” là tránh mũi dao, chứ không dùng cánh tay ngăn mũi dao lại.

Trên thực tế khi hành động, tay phải không chế vai phải của đối phương cần hợp lý, chân phải khi ra đòn cần chính xác, nhất quán, mạnh mẽ,



khi phản kích vào ngực hoặc bụng của đối phương cần phải dùng lực khéo léo, toàn bộ động tác phải dứt khoát, liên hoàn.

4. Chiến đấu với gậy ngắn (đoản côn)

- Hai bên đối phương và người luyện tập đều chuẩn bị tư thế sẵn sàng chiến đấu với gậy (hình 29).



Hình 29



Hình 30



- Khi đối phương vung gậy quật hướng về phía thái dương bên trái của người luyện tập (hình 30).
- Người luyện tập dùng tay phải nắm gậy nằm ngang từ phải sang trái chắn ngang vị trí chốt gậy của đối phương quật xuống (hình 31), để phá thế tấn công của đối phương.



Hình 31



Hình 32



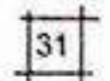
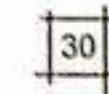
- Khi đối phương chưa kịp thu gậy về hoặc đổi tư thế để tấn công tiếp, người luyện tập dùng tay phải từ trong bát hướng ra ngoài khống chế cổ tay phải của đối phương (hình 32), tay phải lại vung gậy lên để trợ lực.
- Tiếp đó quật ngang gậy mạnh vào yếu huyệt thái dương bên trái của đối phương (hình 33).



Hình 33



Hình 34

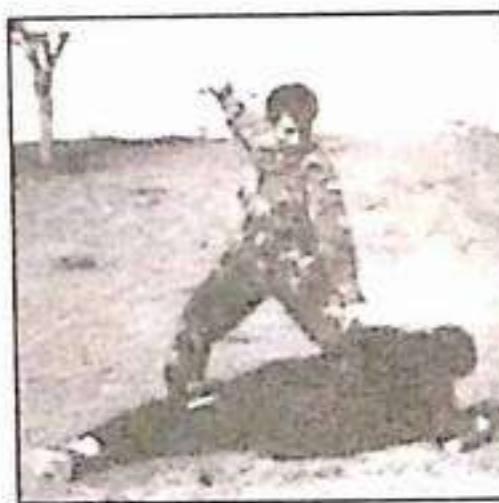




- Nếu như gậy chưa quật trúng đến đối phương, có thể tiếp tục dùng lực tấn công vào phần đầu đối phương (hình 34, 35). Tay trái cần kết hợp động tác với tay phải quật mạnh về bên trái, để làm cho đối phương gục ngã nhanh hơn.



Hình 35



Hình 36

- Khi đối phương ngã xuống đất, người luyện tập có thể liên tiếp dùng cả hai tay quật mạnh gậy



vào các điểm yếu như gót chân, mặng sườn... của đối phương (hình 36, 37) để khống chế, đánh ngất hoặc làm cho đối phương bị thương.



Hình 37

Yêu cầu động tác

Gậy ngắn (đoản côn) là vũ khí chiến đấu thuận tiện nhất. Đây là một loại vũ khí thực dụng nhất, và dễ sử dụng nhất (nếu như tập côn nhị khúc cần mất 2 tuần mới có thể múa nhưng không đập vào mình, còn đoán côn chỉ cần 2 ngày có thể áp dụng chiến đấu thực).

Trọng tâm của chiêu pháp này ở chỗ khi người luyện tập dùng đoán côn chiến đấu, do chiếm ưu thế về khoảng cách, nên rất dễ tránh đòn tấn công của đối phương. Tuy nhiên, động tác nắm cổ tay phải của đối phương cần nhanh, làm cho đối phương không kịp phản kháng, không kịp lùi lại, luôn luôn rơi vào thế bị động.



Chương hai

HUẤN LUYỆN CHIẾN ĐẤU

BỘ ĐỘI ĐẶC CHỦNG LIÊN XÔ CŨ

I. KHỎI NGUỒN, SỰ PHÁT TRIỂN VÀ ĐẶC ĐIỂM HUẤN LUYỆN CHIẾN ĐẤU CỦA ĐỘI QUÂN TÁC CHIẾN ĐẶC CHỦNG LIÊN XÔ CŨ

1. Nguồn gốc và sự phát triển

Liên Xô cũ mặc dù có thời kỳ cùng với Mỹ được mệnh danh là cường quốc quân sự cao cấp, nhưng hình ảnh và kỹ thuật tác chiến của đội quân tác chiến đặc chủng Liên Xô cũ (Nga hiện nay) chưa được phổ biến. Vì Mỹ sử dụng hình thức tuyên truyền rộng rãi để khuếch trương thanh thế hình tượng của mình, trực tiếp tác động vào tâm lý. Liên Xô cũ lại dựa trên sự thần bí để chứng tỏ uy nghiêm của mình.

Quân đội đặc chủng Liên Xô cũ có tính chất và nhiệm vụ là tìm cách lấy được tình báo từ đối phương, trinh sát và phá hủy những mục tiêu quan trọng của đối phương, tổ chức và thực thi hoạt động phá hoại. Cố vấn cấp cao quân sự Liên

Xô cũ thậm chí cho rằng, mặc dù lực lượng này đã phát triển mạnh trên phạm vi toàn thế giới, nhưng trước khi chiến tranh bùng phát hoặc trong quá trình tiến hành cuộc chiến, có thể dùng đội quân biệt kích này di hủy diệt cơ sở hạ tầng của đối phương như: Trận địa, kho vũ khí, sân bay... Bởi vậy họ rất coi trọng vận dụng và phát triển đội quân này.

Bộ đội tác chiến đặc chủng Liên Xô cũ đã được hình thành khi chính quyền Xô Viết vừa sáng lập, nhưng lúc đó gọi là quân đặc phái. Đội quân này thực sự phát huy tác dụng trong chiến tranh thế giới, bởi họ đã nhiều lần nhảy dù hoặc thâm nhập vào hậu phương quân Đức phá hoại một số đường vận chuyển năng lượng, gồm cả xưởng luyện dầu và các mục tiêu quan trọng khác, đại pháo bao vây quanh Moscow trở thành đống phế thải. Cho dù khi tấn công vào bốn đảo (Kuril, Ryukyu, Izu - Ogasawara và quần đảo Nhật Bản) phía bắc Nhật Bản, đội quân tiên phong cũng chính là đội quân đặc chủng. Tuy nhiên năm 1979 khi tiến quân vào Afghanistan cũng chính là đội quân này đóng vai trò chủ đạo, họ không chỉ táo bạo, dũng cảm mà còn huấn luyện tất cả các quân nhân đặc chiến tại địa phương.

Quân đội Liên Xô cũ tác chiến đặc chủng, họ được bộ tình báo. Bộ tổng tham mưu trực tiếp chỉ huy. Trong đó bao đoàn hải quân đặc chủng (bộ đội



hải quân), tổng binh lực ít nhất lên đến 15 ngàn người, mỗi sư đoàn lục quân đều có một đội quân trinh sát. Đây cũng là một đặc điểm của bộ đội đặc công, bởi họ có hai nhiệm vụ: Trinh sát và tiêu diệt. Thậm chí có một số quân đoàn và sư đoàn còn có đội quân trinh sát riêng.

2. Đặc điểm huấn luyện chiến đấu của đội quân đặc chủng Liên Xô cũ

Bộ đội không quân Liên Xô cũ và bộ binh hải quân mặc dù cũng gọi là bộ đội đặc chủng, số lượng nhân lực của họ lớn hơn rất nhiều lần SPETSNAZ, nhưng tính chất lại không giống nhau. Bởi đội quân thứ hai này thường dùng cho các trận chiến có quy mô lớn.

Chính vì hoàn cảnh sinh tồn của bộ đội tác chiến đặc chủng (chuyên chỉ SPETSNAZ), môi trường tác chiến thường rất ác liệt. Vì vậy yêu cầu đối với những người được lựa chọn vào đội ngũ cũng khá cao. Ngoài học lực cao và thể lực tốt ra, còn cần có tinh thần giác ngộ chính trị cao trong đó đa phần là quân nhân và binh sỹ đã phục vụ trong quân đội thời gian dài. Mục huấn luyện cho quân đội Liên Xô cũ tổng cộng gồm 9 loại lớn, trong đó 1/3 liên quan đến chiến đấu. Như vậy huấn luyện chiến đấu vẫn là một trong những giáo trình chủ yếu huấn luyện hiện nay của bộ đội tác chiến đặc chủng Nga.



Liên Xô có môn võ riêng của mình (SOMBO), đây là loại võ công chủ yếu sử dụng động tác quật ngã, kết hợp đá, đánh, quật, ném.

SOMBO kiểu truyền thống, là một loại chiến đấu khá ôn hoà dùng vật là chủ yếu; Còn SOMBO lưu truyền trong bộ đội tác chiến đặc chủng hoặc cơ quan tình báo lại gọi là “tấn công kiểu SOMBO”. Đây là một dạng chiến đấu quyết định đến tính mạng của đội quân tham chiến

II. TINH HOA CHIẾN ĐẤU CỦA BỘ ĐỘI TÁC CHIẾN ĐẶC CHỦNG LIÊN XÔ CŨ

Trong chiến tranh thế giới II, SOMBO đã hoàn toàn được sự khảo nghiệm trong thực tế. Trải qua kiểm nghiệm và thực tiễn của cuộc chiến, SOMBO trở nên càng thực dụng, hung hăn và đơn giản. Mặc dù năm 1904 trong cuộc chiến Nga - Nhật quân Nga đã đại bại, nhưng năm 1945 quân Nhật vốn được coi là chiến đấu ngoan cường cũng thất bại trước quân Nga. Do quân Nga đã trải qua thời kỳ khổ luyện, các binh sỹ hùng mạnh hơn trong chiến đấu, nhưng Nga vẫn duy trì được tinh hoa của đội quân tác chiến đặc chủng. Bởi đối diện với tình hình thế giới như hiện nay rất cần duy trì một đội quân đặc chủng lớn mạnh. Tuy nhiên, các khóa huấn luyện cũng nghiêm khắc hơn, trang thiết bị cũng hoàn thiện hơn trước đây, họ thậm chí cải tổ lại cơ bản từ đầu đối với huấn luyện và hấp thụ



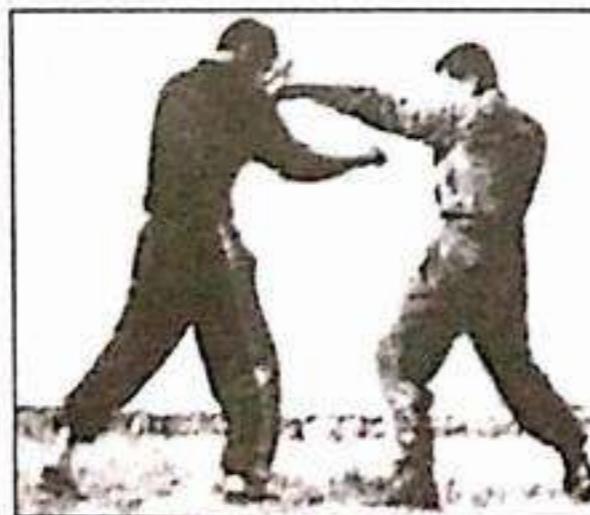
tinh hoa kỹ thuật chiến đấu trên các võ đài đương đại, để làm cho đội quân đặc chủng của mình nắm chắc được lợi thế trên chiến trường hiện đại.

Giáo trình huấn luyện thông dụng của bộ đội tác chiến đặc chủng Liên Xô cũ có kỹ thuật chiến đấu kinh điển được tinh giải như sau:

1. Chủ động tấn công



Hình 38

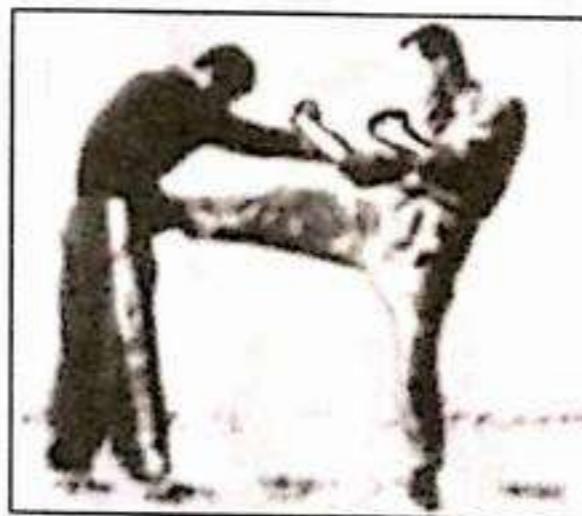


Hình 39

- Hai bên ở tư thế sẵn sàng chiến đấu (hình 38).
- Khi người luyện tập ra đòn tấn công trước, đấm liên tiếp cả hai tay vào mặt đối phương (hình 39, 40), trước tiên là để thu hút sự chú ý của đối phương, sau đó đánh loạn thế đứng của đối phương, tạo điều kiện cho thế tấn công bằng chân.



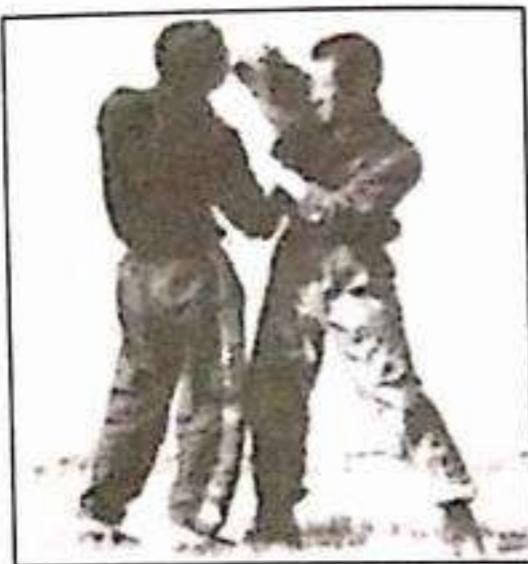
Hình 40



Hình 41



- Đồng thời với việc thu tay phải về, đạp nhanh, mạnh chân phải vào hạ bộ của đối phương hoặc dùng bàn chân đạp thẳng vào phần dưới bụng của đối phương (hình 41), không để đối phương kịp phản kháng lại.



Hình 42



Hình 43



- Khi chân phải hạ xuống, dùng khuỷu tay phải quật mạnh vào thái dương phía bên trái của đối phương (hình 42). Tiếp đến lại dùng khuỷu tay trái tấn công vào vai và đầu của đối phương (hình 43), để đạt được hiệu quả tấn công.



Hình 44

- Sau khi tấn công bằng khuỷu tay trái, tiếp theo sử dụng tay trái khống chế phần cổ đối phương, dùng lực ghìm về phía sau của bên trái, bên đối phương mất thăng bằng tạo điều kiện tấn công bằng đầu gối. Tiếp đó thúc đầu gối trái lên mang sườn bên phải của đối phương (hình 44).

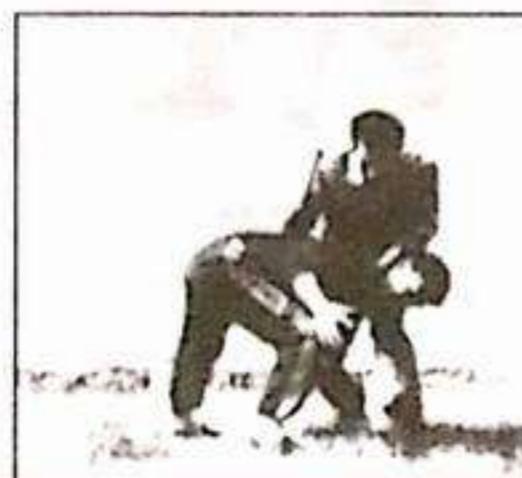
- Đồng thời khi chân trái hạ xuống vững vàng, tay trái thuận lực ép đối phương gục xuống trên đùi trái của người luyện tập (hình 45).



- Sau cùng, giáng mạnh khuỷu tay phải xuống lưng hoặc vùng tim của đối phương (hình 46), không chê đối phương.



Hình 45



Hình 46

Yêu cầu động tác

Động tác tấn công cần quyết đoán, vừa có lực bất ngờ, chân phải đá hạ bộ cắn nhất quán, mạnh. Đây là động tác 1.



Hai khuỷu tay tấn công cần chính xác, có lực và cần phối hợp chặt chẽ với động tác đầu gối trái tấn công. Đây là động tác 2.

Dùng khuỷu tay ép gáy đối phương là tấn công mang tính bổ sung nhằm tăng hiệu quả.

Đây là động tác 3.

Trong vận dụng thực tiễn chiến đấu, 3 động tác này cần thực hiện nhịp nhàng, liên hoàn, để không cho đối phương dễ dàng phản công lại, thậm chí không thể phản công. Tất cả các động tác đều tấn công trực tiếp vào điểm yếu của đối phương, làm cho đối phương không khống chế lại được.

2. Bị động phản kích

- Hai bên ở tư thế sẵn sàng chiến đấu (hình 47).



Hình 47

- Khi đối phương chủ động tấn công, đá mạnh chân phải tấn công về phía cổ người luyện tập.



người luyện tập dùng hai vai khóa nhanh đòn của đối phương lại (hình 48).



Hình 48

- Tiếp đó khi đối phương chưa kịp rút chân về, người luyện tập sớm thuận thế dùng cánh tay trái kẹp lấy chân phải của đối phương (hình 49), tấn công mạnh và chính xác vào hạ bộ của đối phương (hình 50).



Hình 49



Hình 50

- Khi thực hiện xong động tác, hạ chân về đặt cạnh chân trái của đối phương. Đồng thời, tay trái kéo chân phải của đối phương ra phía sau, tay phải hoặc vai phải đánh mạnh vào phần xương ức của đối phương, làm cho đối phương trọng tâm không vững, ngã nhanh xuống (hình 51).



Hình 51



Hình 52

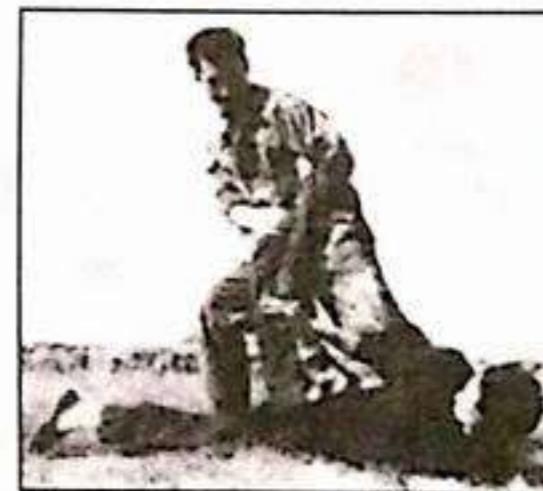
- Đồng thời, khi đối phương mất trọng tâm ngã xuống, người luyện tập nháy nhanh chân phải, dùng lực đạp mạnh vào phần hạ bộ của đối phương (hình 52, 53), giáng cho đối phương đòn không thể kháng cự lại được.



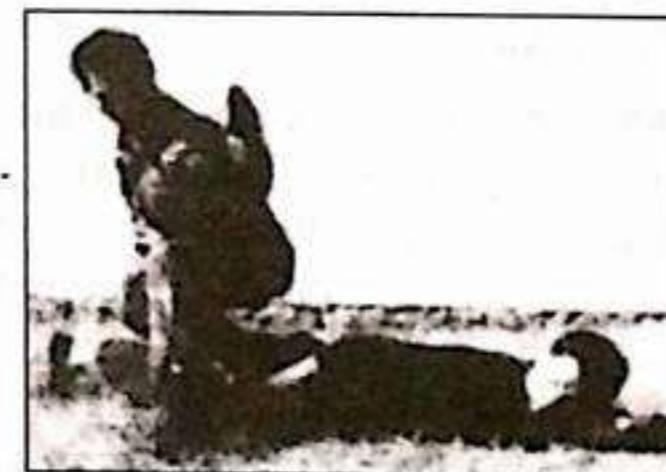
Hình 53



- Người luyện tập vẫn khóa chân phải của đối phương trên tay, sau đó thúc mạnh chân trái xuống sườn bên trái của đối phương (hình 54).



Hình 54

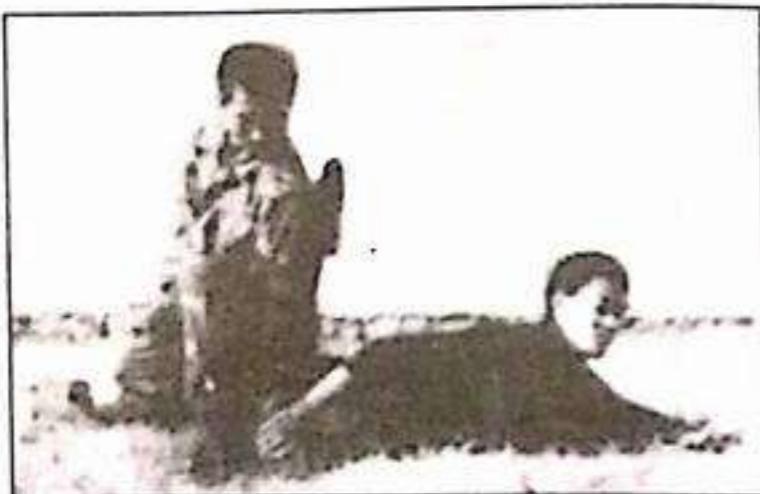


Hình 55

- Thực hiện liên tiếp sê chuyển thành động tác khóa gãy chân phải của đối phương (hình 55). Tuy nhiên, khi người luyện tập dùng hai tay nháy chân phải của đối phương, thân trên sê quay ngược



nhanh về phía sau (hình 56), để làm trọng thương chân phải của đối phương, hoặc làm cho đối phương đau đớn nên khuất phục.



Hình 56

Yêu cầu động tác

Hai tay khóa đòn tấn công cần thực hiện nhanh kịp thời, động tác phản kích cần nhất quán; Khi đánh ngã đối phương cần lợi dụng ôm chân đối phương kéo về phía sau, hợp lực với động tác quét chân tấn công xương ức, làm cho đối phương ngã xuống. Tuy nhiên động tác đá háng đối phương cũng cần nhanh, chuyển thân bẻ chân cần nhẹ, có lực, các động tác cần thực hiện liền mạch.

3. Giải thoát khi bị ôm chặt

- Khi đối phương bắt ngò ôm chặt người luyện tập từ phía sau và khóa cả hai cánh tay của người luyện tập lại (hình 57). Người luyện tập không thể



dùng thân trên để phản kí lại đối phương, vì vậy cần nhắc nhanh chân phải lên và tập trung lực đạp mạnh vào đùi phải của đối phương (hình 58, 59). Đối phương bị tấn công đau đớn phản đùi nên giảm lực cánh tay khóa người luyện tập phía trên.



Hình 57



Hình 58



Hình 59



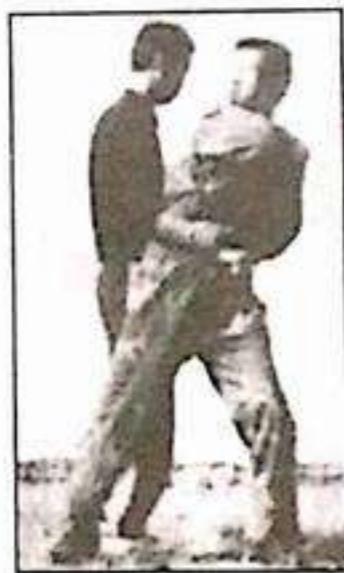
Hình 60



- Tiếp đó đưa nhanh khuỷu tay phải giáng mạnh về phía sau vào mặng sườn bên phải của đối phương (hình 60), làm cho đối phương không thể khống chế phần trên của người luyện tập được.

- Sau đó, khi đối phương chưa kịp phản kháng lại, người luyện tập dùng tay phải nắm nhanh, chặt cổ tay trái đối phương. Đồng thời bả vai phải vung mạnh lên (hình 61), chuẩn bị đột tấn công mới mạnh bạo hơn.

- Đồng thời lúc tay trái kéo mạnh tay phải đối phương về phía trước, giáng khuỷu tay phải mạnh vào điểm yếu trên phần mặt hoặc phần cổ của đối phương (hình 62) (tay phải vẫn nắm chắc cánh tay trái của đối phương).



Hình 61



Hình 62



- Sau đó chém mạnh cánh tay phải xuống cánh tay phải của đối phương (hình 63), chuẩn bị khóa cánh tay phải của đối phương lại.



Hình 63



Hình 64



Hình 65

- Người luyện tập tay phải nắm nhanh, nắm chặt lấy cổ tay trái của mình (hình 64). Ngoài ra lúc này tay trái cần dùng lực vận cổ tay phải của

đối phương làm cho cánh tay phải này biến góc độ cổ tay hướng lên trên.

- Đồng thời, vung mạnh cánh tay phải lên trên, tay trái dùng lực ghi cổ tay phải của đối phương, lợi dụng nguyên lý đòn bẩy tấn công khuỷu tay phải của đối phương (hình 65), làm cho cánh tay của đối phương không cử động được.

Yêu cầu động tác

Đây là một kỹ thuật khá đặc dụng khi đánh giáp lá cà, thích hợp với những đối thủ có thể hình cao to. Thông thường, người luyện tập chỉ đơn thuần dựa vào sức mạnh thân trên để thoát ra sự khống chế của đối phương rất khó khăn. Điều này cần phải tấn công từng bước để tiêu giảm dần sức chiến đấu của đối phương, khi đùi của đối phương đã bị giáng mạnh một đập và liên tiếp tấn công đối phương bằng khuỷu tay sẽ dễ dàng khóa cánh tay phải của đối phương lại. Làm như thế nào để giải thoát khỏi sự khống chế của đối phương và làm cho đối phương mất sức chiến đấu là trọng tâm để đạt được thành công của chiêu pháp này.

4. Tay không đấu dao găm

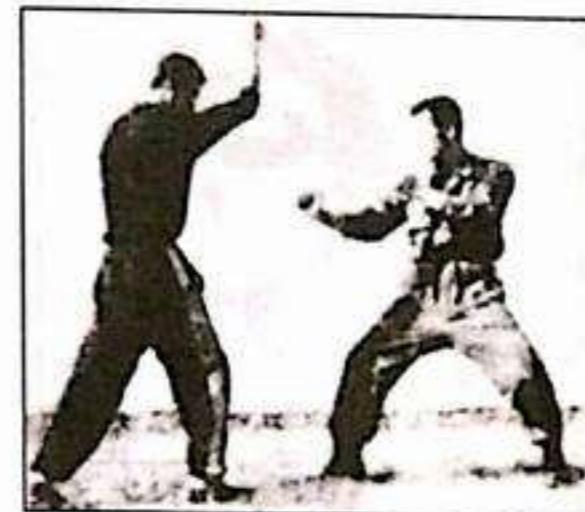
- Hai bên đều ở tư thế sẵn sàng chiến đấu (hình 66).

- Khi đối phương cầm dao lao vào tấn công phần thân trên của người luyện tập, người luyện

tập tiến nhanh về phía trước và tay trái nắm chắc lấy cổ tay phải của đối phương (hình 67, 68), động tác này phải tập luyện nhiều lần để đạt được thành công.



Hình 66

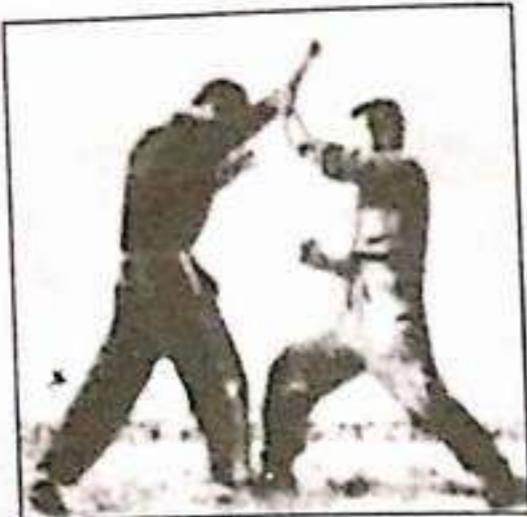


Hình 67

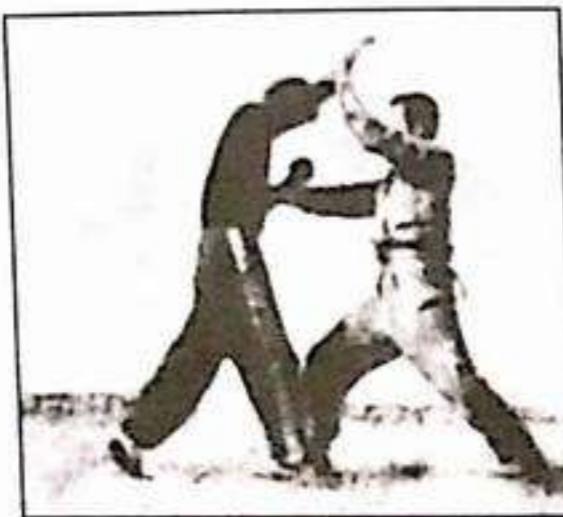
- Đồng thời tay trái của người luyện tập nắm giữ chắc cánh tay tấn công (tay phải) của đối



phương, tay phải tung mạnh nắm đấm vào mảng sườn hoặc vùng tim của đối phương (hình 69), làm tiêu hao sức chiến đấu của đối phương.



Hình 68

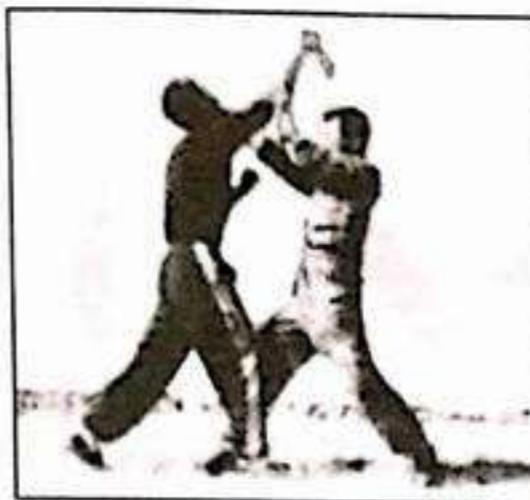


Hình 69

- Tiếp đó, sau khi tay phải thu về trợ lực, tung nhanh nắm đấm tấn công phần dưới cằm của đối phương hoặc dùng lòng bàn tay tấn công phần mặt



đối phương (hình 70), làm cho đối phương hoàn toàn mất hết sức phản kháng lại.

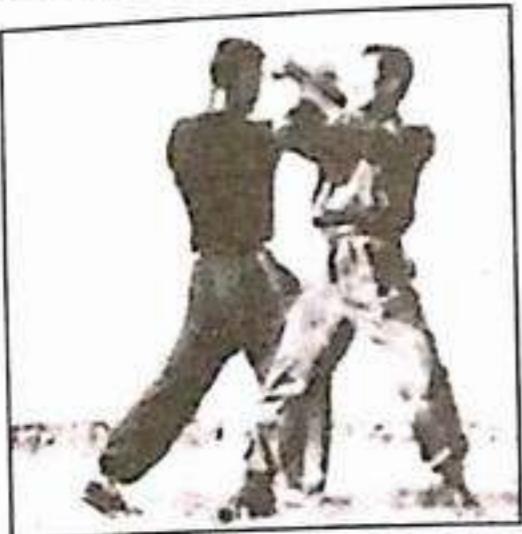


Hình 70

- Tiếp đến đưa chân phải về phía dằng sau chân phải của đối phương để làm cho đối phương mất trọng tâm, tay phải lại vung hướng lên trên (hình 71), chuẩn bị nắm lấy cổ tay trái của chính mình .



Hình 71



Hình 72



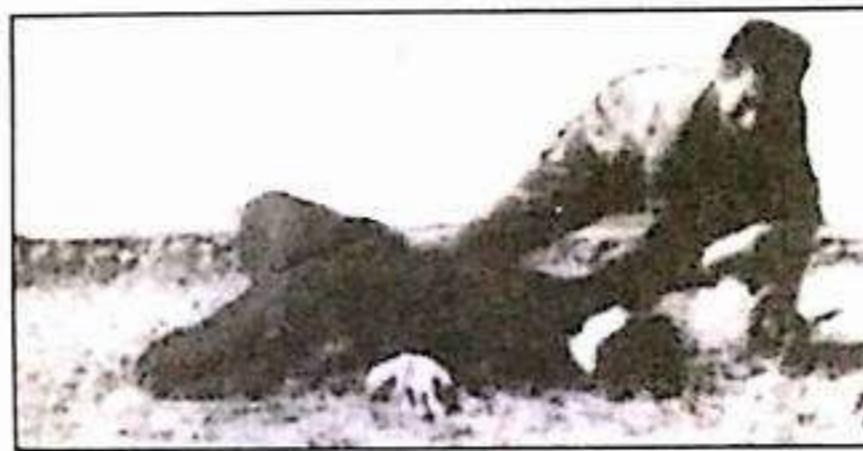
Hình 73

- Cùng lúc tay trái của người luyện tập dùng lực hướng lên (vị trí đầu) đẩy cánh tay phải của đối phương, dùng tay phải nắm nhanh lấy cổ tay trái của mình (hình 72) và khống chế chặt cánh tay phải của đối phương. Lúc này, tay phải của người luyện tập cũng có thể nắm lấy cổ tay phải của đối



phương (lòng bàn tay của người luyện tập hướng lên trên).

- Sau đó, cùng lúc tay phải của người luyện tập dùng lực bẻ quặt tay phải của đối phương ra phía sau. Thân trên lại bất ngờ nghiêng về phía trước, hai cánh tay đồng thời tách ra phát lực về phía trước (hình 73), làm cho đối phương mất thăng bằng ngã về phía sau.



Hình 74

- Người luyện tập đã sử dụng toàn lực tấn công, nên rất dễ dàng làm cho đối phương ngã xuống và không khống chế được người luyện tập (hình 74).

Yêu cầu động tác

Trọng tâm vận dụng chiêu pháp này chính là khi mới bắt đầu phải áp sát nhanh và tay trái nắm lấy cánh tay phải của đối phương. Đồng thời cần nắm rõ thời điểm tiến thân lên, bởi tiến lên quá sớm, đối phương sẽ thay đổi hướng tấn công; nếu



tiến lên quá muộn, lại rơi vào thế bị động và không thể nắm lấy cánh tay phải của đối phương nữa. Tuy nhiên hai lần dùng nắm đấm tấn công phải liên tiếp, mạnh, làm cho đối phương do thán thế và phản đầu đau đớn dữ dội mà mất lực tấn công ở tay phải. Bước đưa chân cần phối hợp nhịp nhàng với hai tay bên trên, sau khi đối phương bị quật ngã vẫn phải khống chế chặt chẽ, để không cho đối phương phản kháng lại.

Chương ba

HUẤN LUYỆN CHIẾN ĐẤU QUÂN ĐẶC CHỦNG PHÁP

I. KHỞI NGUỒN, PHÁT TRIỂN VÀ ĐẶC ĐIỂM HUẤN LUYỆN CHIẾN ĐẤU CỦA LỰC LƯỢNG BIỆT KÍCH QUÂN “MŨ NỔI ĐỎ” PHÁP

1. Nguồn gốc và sự phát triển

Trong giới quân sự Pháp, đội quân “mũ nồi đỏ” thường chỉ lính nhảy dù (PARATROOPS), bởi đặc trưng chính của họ là chiếc mũ nồi đỏ trên đầu. Tuy nhiên Pháp vẫn còn một lực lượng biệt kích khác nữa Đoàn quân ngoại tịch (FOREIGN LEGION), đó là những binh lính nước ngoài tự nguyện tổ chức thành một đội quân đặc chủng. Có thể chính thức được coi là đội quân tác chiến đặc chủng Pháp quốc, chỉ có đội quân nhảy dù của họ, là đội quân mũ nồi đỏ (đội quân ngoại tịch đội mũ nồi xanh).

Quân đặc chủng Pháp là đội quân được dùng nhiều nhất trong tất cả các đội quân đặc chủng trên thế giới hiện nay, bởi vì chỉ đơn thuần trong



chiến tranh Việt Nam, họ đã thực hiện đến 160 lần nhảy dù tác chiến. Đối diện với đặc điểm địa hình rừng núi hiểm trở mà Việt Nam chuyên về lối đánh du kích, chính phủ Pháp quyết định thả xuống đội quân biệt kích nhảy dù và đội quân Legion để đối phó. Nhưng kết quả cuối cùng chính phủ Pháp đã thất bại thảm hại, 7 quân đoàn Legion hầu như đã bị tiêu diệt, chỉ có đội quân “mũ nồi đỏ” được trở về hoàn chỉnh.

Thành viên đội quân biệt kích nhảy dù của Pháp đều là các thành viên tình nguyện, đa số là những quân nhân giàu kinh nghiệm, sự lựa chọn thành viên cũng khá nghiêm ngặt. Vì Pháp là một cường quốc quân sự siêu cấp trên thế giới, khoa học kỹ thuật của họ rất phát triển, trang thiết bị tiên tiến. Sự huấn luyện của họ đối với đội quân biệt kích này cũng giống như Nga và Mỹ.

2. Đặc điểm huấn luyện chiến đấu của đội quân “mũ nồi đỏ” Pháp

Đội quân tác chiến đặc chủng của Pháp đã là một trong những đội quân tác chiến đặc chủng ưu tú nhất trên thế giới đương đại. Bộ đội tác chiến đặc chủng của Pháp luyện tập kỹ thuật chiến đấu đặc thù của dân tộc đấm bốc kiểu Pháp (FRANCE SAVATE), còn gọi là Pháp quốc thich thuật.

Giữa thế kỷ XVIII và XIX, Pháp được tôn sùng như phong độ thần sỹ. Trong quy định pháp luật



khi mới bắt đầu chiến đấu không được sử dụng nắm đấm, như vậy cước pháp mới được phát huy hết tác dụng. Tuy nhiên, hiện nay chỉ chú trọng phát triển và vận dụng đá thấp, tấn công dưới phần eo của đối phương.

Quyền thuật kiểu Pháp đã trở nên thịnh hành trong quân đội. Tuy nhiên sau chiến tranh thế giới II, quyền thuật của Pháp lại không được mọi người sử dụng.

Từ thập niên 60 của thế kỷ XX, quyền thuật kiểu Pháp lại một lần nữa hưng thịnh trở lại.

Quân đặc chủng Pháp luôn dõi theo từng động thái mới nhất của tình hình phát triển võ thuật trên thế giới. Bởi võ thuật chính là hình ảnh thu nhỏ của chiến tranh quân sự. Quân đặc chủng Pháp đặt ra mục đích phải trở thành đội quân tiên phong nhất về tất cả kỹ thuật trên thế giới.

II. TINH HOA CHIẾN ĐẤU BỘ ĐỘI ĐẶC KÍCH “MŨ NỒI ĐỎ” PHÁP

Trong những cuộc chiến tranh và thực tiễn liên tiếp, đội quân “mũ nồi đỏ” của Pháp được mài giũa và rèn luyện, điều này giúp họ ngày càng trở nên trưởng thành hơn.

Mặc dù sự phát triển của chiến tranh kỹ thuật hiện đại đã làm cho bộ đội biệt kích Pháp không còn nhiều cơ hội chiến đấu tay không. Nhưng dựa



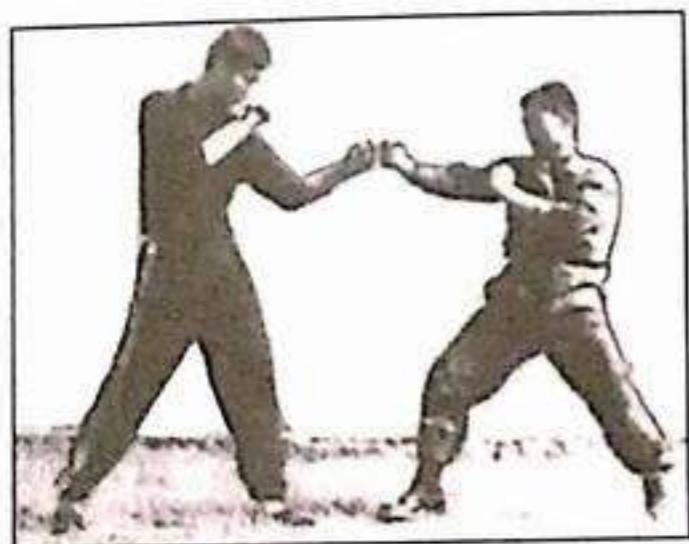
vào sự huấn luyện kỹ thuật chiến đấu để rèn luyện nghị lực, ý chí chiến đấu và khả năng thích ứng của họ lại không thể thay thế được. Mặt khác không giống với lục quân, bộ đội đặc công chủ yếu có quy mô nhỏ, thậm chí đơn độc hành động, trường hợp cần thiết xâm nhập vào vùng địch hậu rất nguy hiểm.

Quân đội Pháp hiểu rõ được tính ác liệt và phức tạp của chiến tranh, họ ngày càng coi trọng huấn luyện kỹ năng chiến đấu cho bộ đội đặc chủng.

Bộ đội tác chiến đặc chủng Pháp hiện nay về huấn luyện chiến đấu có 5 loại kỹ thuật tinh xảo tiêu biểu như sau.

1. Chủ động tấn công

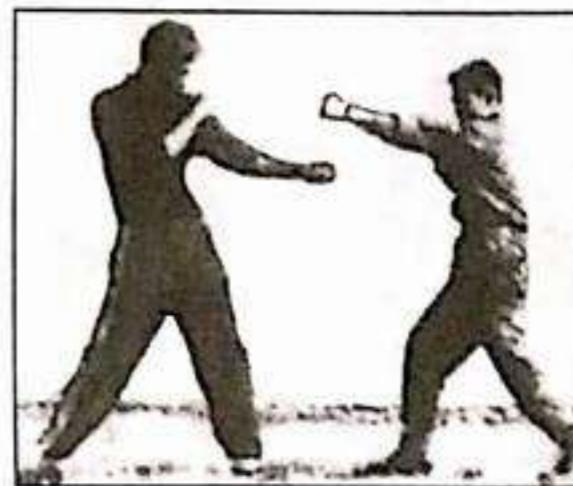
- Hai bên chuẩn bị tư thế sẵn sàng chiến đấu (hình 75).



Hình 75



- Người luyện tập dùng động tác tay giả tấn công để thu hút sự chú ý của đối phương (hình 76).



Hình 76

- Sau đó nhắc nhanh chân phía sau (chân trái) tung đòn mạnh tấn công thẳng vào điểm yếu như bụng dưới, phần hạ bộ hoặc vùng tim của đối phương (hình 77).



Hình 77



Hình 78

- Khi chân trái hạ xuống đất thì chân phải tung nhanh lên tấn công vào mảng sườn của đối phương làm cho đối phương hoàn toàn mất sức chiến đấu (hình 78, 79).



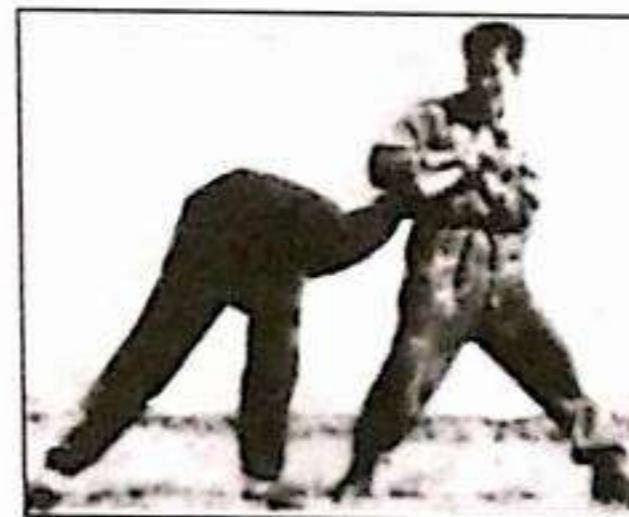
Hình 79

- Sau đó, hạ chân phải xuống đất, người luyện tập khống chế nhanh cổ tay trái của đối phương

(hình 80), và vặn mạnh về bên trái (hình 81), làm cho đối phương ngã về phía trước.

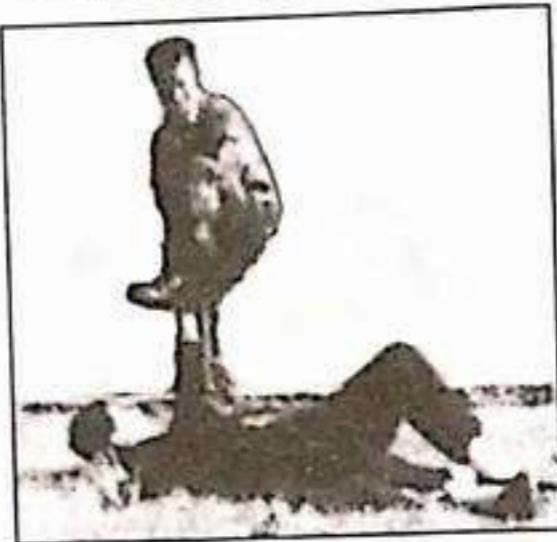


Hình 80



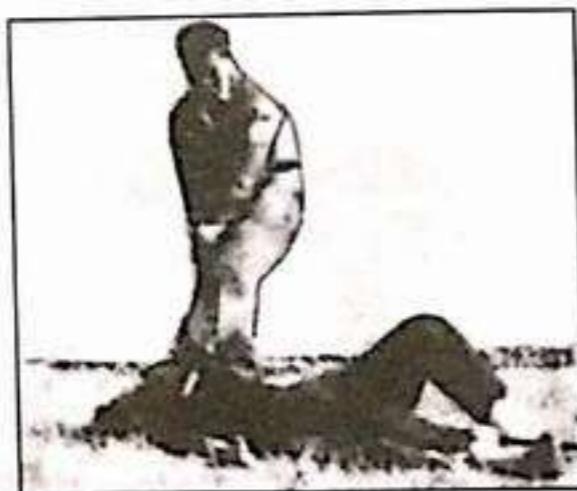
Hình 81

- Dưới sự khống chế của người luyện tập, đối phương sẽ quay 1 vòng, sau đó ngã xuống đất (hình 82).



Hình 82

- Sau cùng, chân trái đạp mạnh lên phần mặt hay điểm yếu của đối phương (hình 83), khống chế đối phương.



Hình 83

Yêu cầu động tác

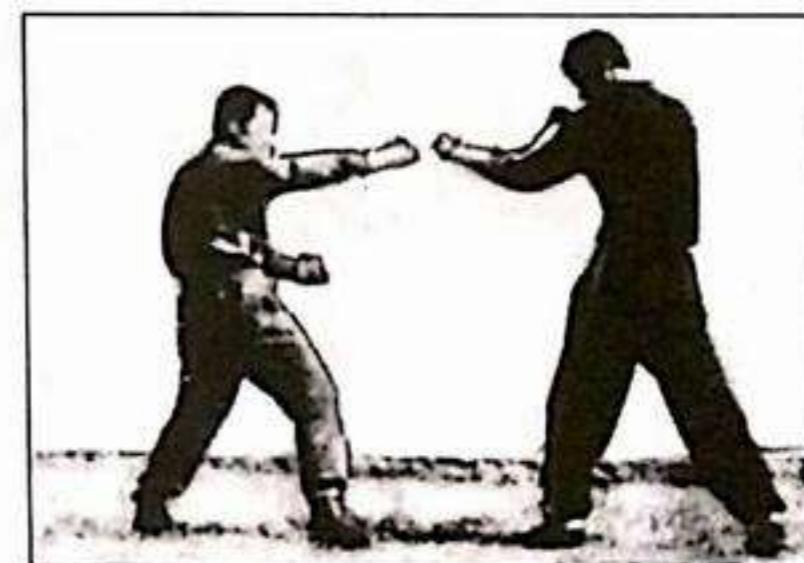
Động tác giả cần rõ ràng, tấn công trực diện cần liêp tiếp, có lực; chân phải đưa ngang tấn công



mạnh mẽ, mau lẹ; khi nắm cổ tay vận cần quyết đoán, làm cho đối phương ngã về phía trước hoặc mất thăng bằng quay 1 vòng; chân trái đạp vào phía mặt phải, toàn bộ động tác thực hiện liền mạch, khống chế nhanh đối phương. Tuy nhiên, nếu như tấn công có hiệu quả, thì chỉ sau hiệp tấn công đầu tiên là có thể kết thúc trận đấu. Những động tác sau đó chỉ là tấn công bổ sung để tăng thêm hiệu quả chiến đấu, (theo thói quen khác nhau của mỗi người, có thể dùng tay phải hoặc tay trái tấn công trước. Các động tác tiếp theo chỉ là động tác thay đổi bên phải và trái.

2. Phòng ngự và phản kích

- Hai bên đều chuẩn bị tư thế sẵn sàng chiến đấu (hình 84).

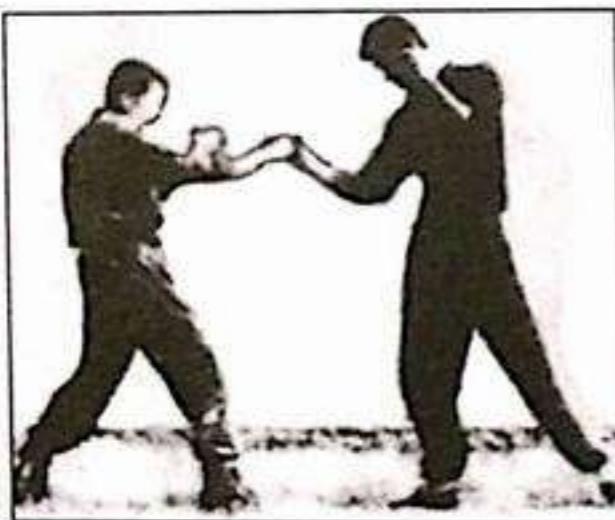


Hình 84



Hình 85

- Khi bên đối phương chủ động tấn công người luyện tập bằng chân phải trước, người luyện tập có thể gạt nhanh đòn tấn công bằng cánh tay phải (hình 85), làm cho lực tấn công của đối phương lệch hướng (hình 86).

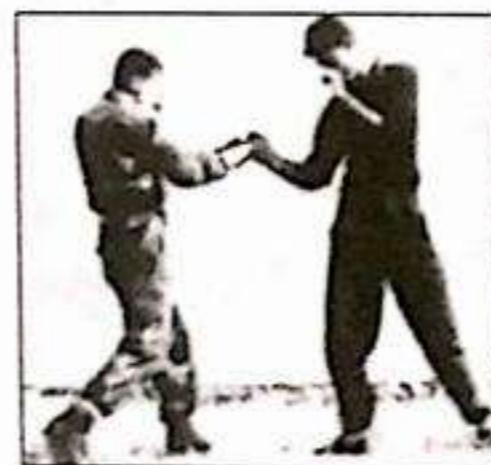


Hình 86



Hình 87

- Tiếp đó, khi đối phương chưa kịp đổi tư thế tấn công, người luyện tập đá ngang đùi nhanh vào khớp đầu gối của đối phương (hình 87), nhằm tiêu diệt hoặc làm giảm sức chiến đấu của đối phương.



Hình 88



Hình 89

- Tiếp đến, hạ chân trái xuống, tiếp tục tung cao chân phải tấn công vào phần yếu huyệt của đối



phương trên vùng đầu, mặt (hình 88, 89), làm cho đối phương không kịp phản kháng lại.



Hình 90



Hình 91

- Khi đối phương ngã xuống, người luyện tập chuẩn bị tư thế giáng cho đối phương một cú dát vào thẳng mặt (hình 90, 91). Khống chế hoàn toàn đối phương.

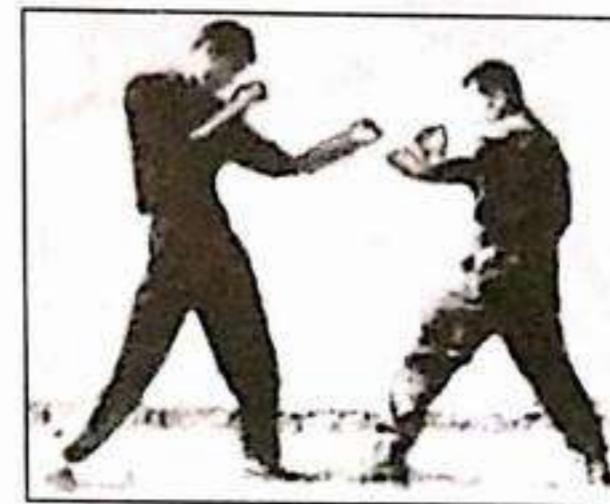


Yêu cầu động tác

Phản kích là một dạng kế sách, khi vận dụng tương đối an toàn, nhưng đối với đối phương nó lại có sức công phá cực lớn. Bởi sau khi đòn tấn công đầu tiên của đối phương bị lệch hướng rất dễ gấp phải đòn phản công kịch liệt. Tuy nhiên, lúc gạt đòn của đối phương và chân trái tấn công cần kíp thời, mạnh mẽ; Chân phải tấn công liên tiếp, mạnh, chính xác. Toàn bộ động tác hoàn thành liền mạch. Sau khi đối phương ngã xuống, tay trái tấn công vào mặt đối phương nhưng có thể căn cứ vào tình hình thực tế để điều chỉnh động tác chính xác.

3. Chiến đấu trên mặt đất

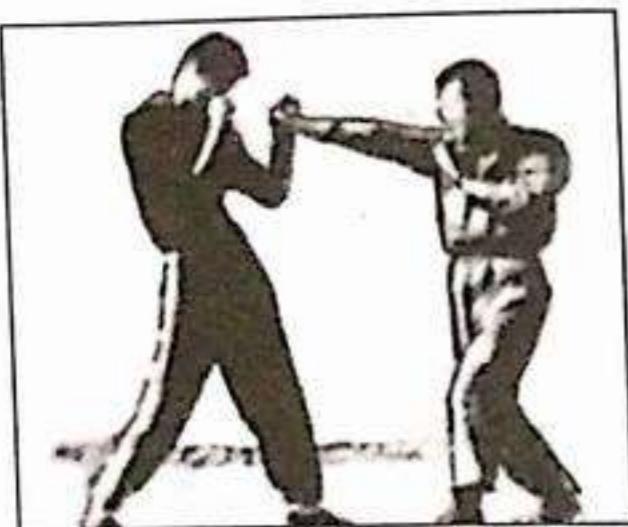
- Hai bên chuẩn bị tư thế sẵn sàng chiến đấu (hình 92).



Hình 92



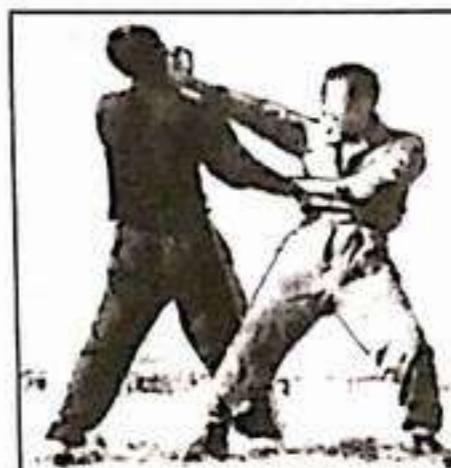
- Khi người luyện tập chủ động ra đòn tấn công trước, có thể dùng động tác tay giả để thu hút sự chú ý của đối phương. Đồng thời giơ chân phải chuẩn bị áp sát để tấn công bằng chân (hình 93).



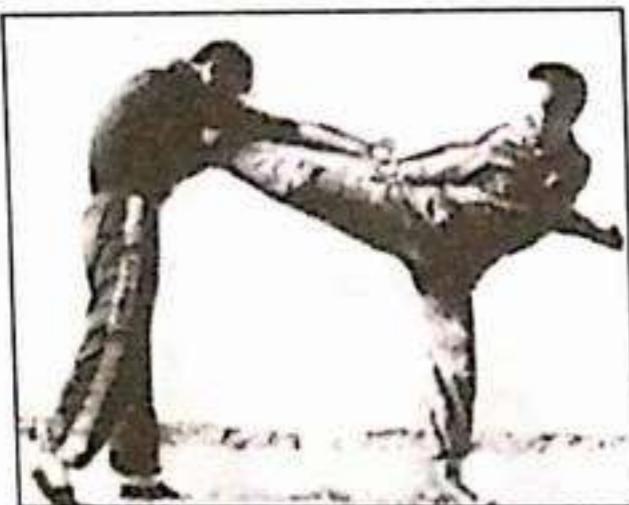
Hình 93



mạng sườn của đối phương (hình 94). Sau đó hạ nhanh chân xuống giữ thế, cùng lúc hạ chân có thể bất ngờ tung tay phải tấn công vào mặt đối phương (hình 95), để tăng thêm hiệu quả chiến đấu hoặc để đánh lạc hướng của đối phương.

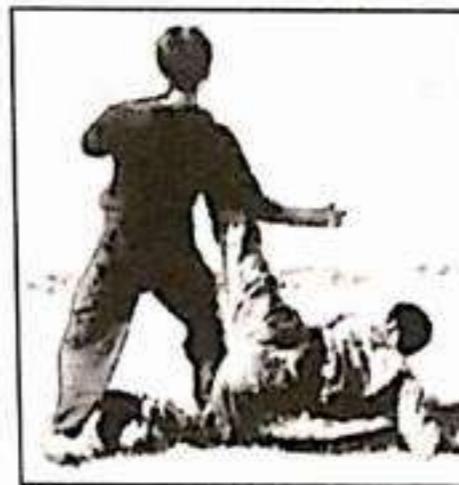


Hình 95



Hình 94

- Chân phải tung cú đạp mạnh vừa chuẩn xác vừa dũng mãnh bất ngờ tấn công phần yếu huyệt ở



Hình 96

- Tiếp đó, cùng lúc rập mình xuống, dùng chân phải khống chế chân phải của đối phương, bất ngờ



quay người sang bên trái hướng về phía sau. Đồng thời dùng chân trái đá ngang phần đầu hoặc phần ngực của đối phương (hình 96), làm cho đối phương mất thăng bằng ngã về phía sau (hình 97).



Hình 97



Hình 98

- Khi đối phương ngã xuống, người luyện tập tận dụng thời cơ giơ chân phải lên (hình 98) và



giáng mạnh xuống vùng hạ bộ yếu huyệt của đối phương (hình 99).



Hình 99



Hình 100

- Sau đó, lại dùng tay trái hoặc tay phải đưa nhanh từ trong hướng ra ngoài kẹp chắc chân phải của đối phương, tay còn lại nắm chắc lấy cổ tay kia để trợ lực. Đồng thời, chân trái nhấc lên trên và



ghì phần bụng đối phương không để cho đối phương đứng dậy được hỗ trợ thêm sức khóa của hai tay (hình 100).



Hình 101

- Sau đó, cùng lúc chân trái ghì chặt thân đối phương, thân trên của người luyện tập bất ngờ ngã về sau để phần lưng sát xuống đất (hình 101). Lúc này chân phải của đối phương sẽ rất đau đớn không thể phản kháng lại.

Yêu cầu động tác

Đây là một kỹ pháp khống chế đối phương mang tính kỹ xảo cao và thực hiện tuần tự. Đặc điểm của các động tác này đều dùng để tạo điều kiện và cơ hội cho động tác tiếp sau. Toàn bộ động tác cần nhất quán mới có thể khống chế đối phương thành công. Đó là những hành động liên kết chặt chẽ với nhau công sát làm cho đối phương



luôn rơi vào tình thế bị động. Trong thời điểm ngã xuống đất, động tác chân trái đưa ra sau phải nhanh, để thành công đánh đối phương ngã ngửa về phía sau và tiếp đất. Chân phải tấn công hạ bộ cần kịp thời, linh hoạt, cánh tay khóa chân phải của đối phương phải mau lẹ, mạnh, toàn bộ động tác thực hiện liền mạch.

4. Giải thoát bị khóa cổ

- Trong chiến đấu giáp lá cà, khi đối phương dùng tay phải khóa cổ người luyện tập từ chính diện (hình 102).



Hình 102

- Người luyện tập không thể thoát ra, trong trường hợp này cần vận dụng sức mạnh của cánh tay để làm yếu đi sức chiến đấu của đối phương, như: Di chuyển cánh tay phải để trợ lực, tiếp đó

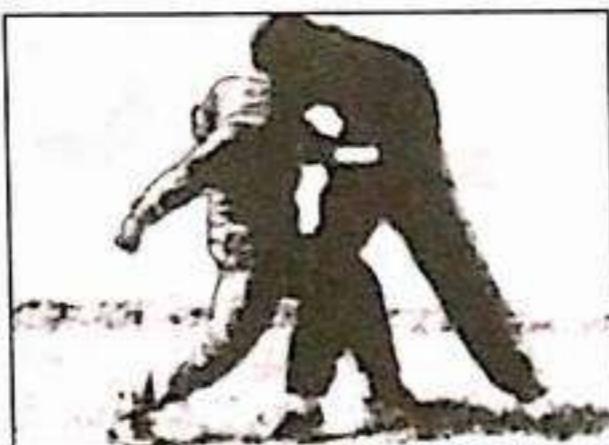


dùng hết sức tung nắm đấm vào hạ bộ của đối phương (hình 103), để làm cho đối phương phải buông nhanh tay ra.



Hình 103

- Nếu đối phương vẫn chưa buông cánh tay phải đang khóa chặt đầu của người luyện tập, có thể thực hiện liên hoàn các động tác đánh mạnh vào hạ bộ của đối phương (hình 104).



Hình 104



Hình 105

- Khi hai tay người luyện tập liên tiếp phát ra đòn tấn công đối phương xong, đối phương thường buông lỏng cánh tay. Lúc này, để khống chế đối phương, người luyện tập phải sử dụng lực của cả hai tay, tay trái vung từ sau ra phía trước ghì mặt đối phương xuống, còn tay phải lại vung từ trước ra phía sau đỡ lấy đùi phải của đối phương (hình 105).

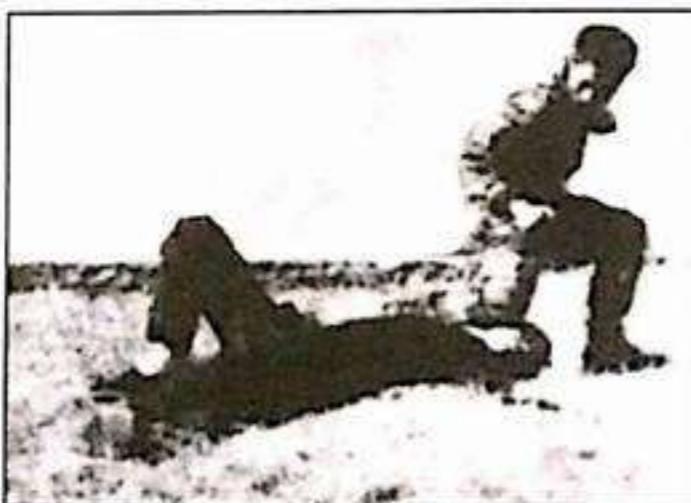


Hình 106



Hình 107

- Sau đó bất ngờ ôm bỗng lấy đối phương (hình 106) và quật mạnh xuống dưới đất.
- Sau cùng, người luyện tập nhắc nhanh chân phải lên và khuỷu xuống thúc mạnh đầu gối vào phần ngực (vùng tim) hoặc vùng mặng sườn của đối phương, (hình 107, 108), khống chế đối phương.



Hình 108

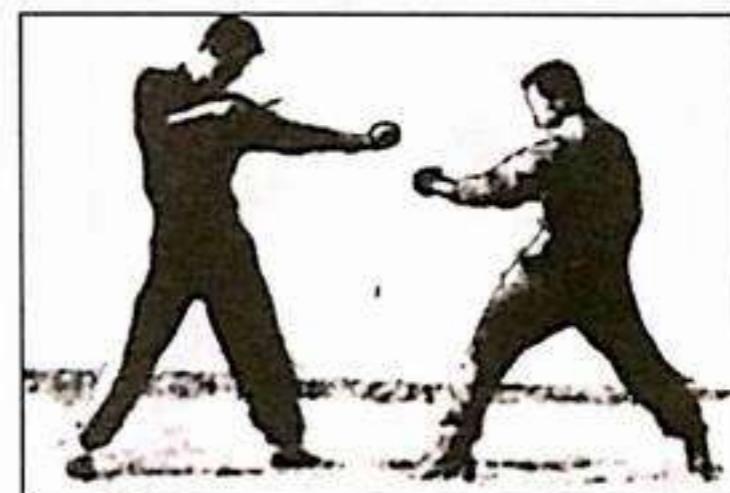


Yêu cầu động tác

Động tác quay người tấn công vùng hạ bộ của đối phương cần mau lẹ, kịp thời. Vì khi đối phương khóa chặt cổ người luyện tập sẽ rất khó giải thoát. Đây là vấn đề vận dụng linh hoạt thời cơ phản công. Lúc ôm bỗng đối phương lên để quật ngã phải nhanh, mạnh, đối phương không còn khả năng phản công. Người luyện tập có thể thực hiện thêm một động tác thúc gối sẽ khống chế được đối phương dễ dàng hơn.

5. Tay không cướp dao găm

- Hai bên ở tư thế sẵn sàng chiến đấu (hình 109).

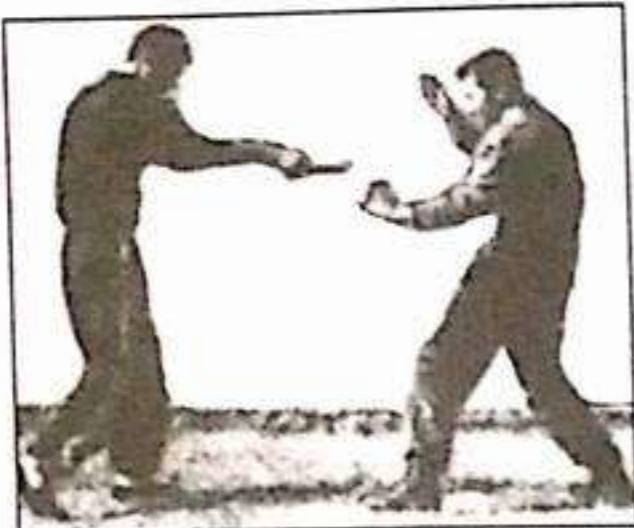


Hình 109

- Khi đối phương bất ngờ cầm dao lao đến tấn công phần thân của người luyện tập, người luyện tập né nhanh người sang bên trái để tránh mũi



dao. Đồng thời dùng hai tay nắm nhanh, chính xác tay cầm dao của đối phương (hình 110, 111), để khống chế hiệu quả thế tấn công của đối phương.



Hình 110

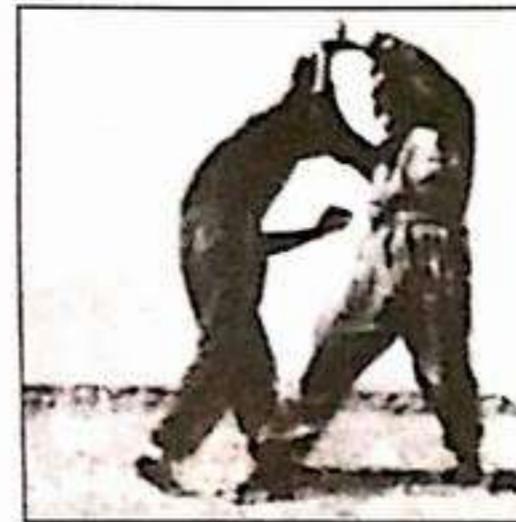


Hình 111

- Tiếp đó, cùng lúc hai tay kẹp chặt lấy cổ tay phải của đối phương, bẻ cổ tay phải của đối phương



quặt trái lên phía trên (hình 112). Đồng thời đưa nhanh chân phải ra phía sau của đối phương để chuyển thân ra sau đối phương (hình 113).



Hình 112



Hình 113

- Hai tay tiếp tục kéo tay của đối phương về phía sau và làm cho đối phương ở vào tư thế thân



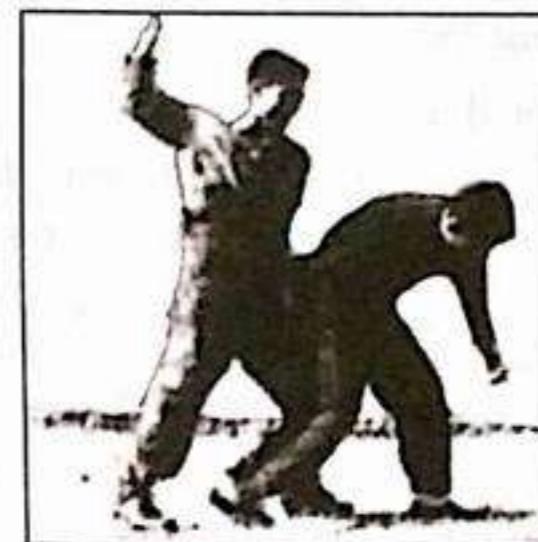
trên phải khom xuống (hình 114). Sau đó, giơ nhanh chân phải tập trung lực đá mạnh vào dưới cằm của đối phương hoặc yết hầu đối phương (hình 115), làm cho đối phương không thể phản công lại.



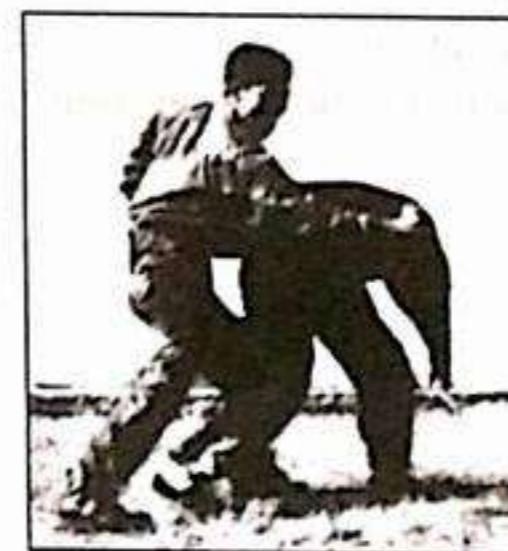
Hình 114



Hình 115



Hình 116



Hình 117

- Cùng lúc đối phương khuỷu xuống người luyện tập cầm lấy dao trên tay của đối phương, lúc này phát mạnh dao để trợ lực (hình 116).
- Sau cùng, cầm dao đâm mạnh xuống gáy của đối phương, khống chế đối phương (hình 117).



Yêu cầu động tác

Dối diện với đối phương có dao, cần nghĩ cách tránh mũi dao của đối phương, sau đó tận dụng nhanh thời cơ chuyển nhanh người phản công đối phương. Động tác nắm vặn cổ tay phải của đối phương phải linh hoạt làm cho đối phương phải buông tay cầm dao ra. Nếu đối phương dùng hết sức chống cự lại, thì rất dễ làm gãy cánh tay này. Động tác chân phải đá vào mặt của đối phương cần nhất quán, mạnh. Nếu như không dùng chuôi dao tấn công gáy của đối phương, thì cũng có thể tiếp tục ép đối phương ngã xuống đất, tùy theo tình hình cụ thể để đánh ngất đối phương hoặc trói lại.

Chương bốn

HUẤN LUYỆN CHIẾN ĐẤU BỘ ĐỘI ĐẶC CHỦNG LỤC, HẢI QUÂN HOÀNG GIA ANH

I. KHỞI NGUỒN, PHÁT TRIỂN VÀ ĐẶC ĐIỂM HUẤN LUYỆN CỦA TRUNG ĐỘI ĐẶC HẠM HẢI QUÂN LỤC CHIẾN HOÀNG GIA ANH

1. Nguồn gốc và phát triển

Anh là quốc gia chủ nghĩa thực dân lâu đời, là một trong những quốc gia thành lập đội quân tác chiến đặc chủng sớm nhất trên thế giới. Mặc dù quân đội đặc chủng chính quy của họ thành lập đầu thời kỳ chiến tranh thế giới thứ II, nhưng trong thời kỳ đầu cuộc chiến tranh Ấn Độ năm 1815, họ đã bắt đầu sử dụng đội quân có tính chất tương tự bộ đội tác chiến đặc chủng.

Bộ đội hải quân lục chiến bản thân đã là một đội quân đặc chủng tinh nhuệ trong giới quân sự Anh Quốc. Nhưng trong lực lượng hải quân lục chiến này có một số đoàn thể tác chiến nhỏ tinh nhuệ hơn gọi là trung đội đặc hạm (SBS). Đây là



một đơn vị tác chiến bắt đầu thành lập từ chiến tranh thế giới II, chủ yếu để đột kích và trinh sát hải quân đối phương. Khi đó gọi là đội đặc kích quy mô nhỏ, chỉ đến 1977 mới chính thức trở thành trung đội đặc hạm. Nhiệm vụ chủ yếu hiện tại của họ là trinh sát, phá hoại, tập kích và bao vây.

Binh sỹ của trung đội đặc hạm chủ yếu là từ các tinh nguyện viên trong đội ngũ hải quân lục chiến Hoàng Gia, họ phải trải qua 22 tuần huấn luyện, kiểm nghiệm nghiêm khắc xong mới có thể được quyết định có thể gia nhập đội ngũ SBS hay không. Họ mặc quân phục hải quân lục chiến và đầu đội mũ nồi xanh, huy hiệu đội quân hải quân lục chiến Hoàng Gia trên vai phải.

2. Đặc điểm huấn luyện chiến đấu của trung đội đặc hạm hải quân lục chiến Hoàng gia Anh

Binh sỹ trong trung đội đặc hạm hải quân lục chiến Hoàng Gia đội chiếc mũ nồi hình chiếc túi của họ. Thường thì 2 người thành 1 đơn vị đi thuyền thám nhập, thuyền của họ là một loại có vải bao bọc. Đây là một loại thuyền chuyên dụng cho bộ đội đặc chủng được chế tạo tinh xảo kỹ lưỡng nhất trên thế giới. SBS là bộ đội hạm nhẹ được huấn luyện kỹ nhất trên thế giới, bởi họ thường xuất kích với đội hình nhỏ lẻ nên cần đề ra các yêu cầu cao đối với các binh sỹ. Họ không chỉ



cần tố chất tâm lý tốt, đồng thời càng cần tinh thông các kỹ năng tác chiến và thích ứng các điều kiện ác liệt để sinh tồn.

Trung đội đặc hạm chú trọng tập luyện kỹ thuật chiến đấu, để tăng ý chí, nghị lực sự kiên nhẫn tố chất tâm lý của binh sỹ và kỹ thuật chiến đấu duy trì tính mạng. Trung đội đặc hạm tập luyện chiến đấu thời kỳ đầu lấy kỹ thuật vật châu Âu và quyền kích làm chủ yếu (Anh là cái nôi của môn thể thao đấm bốc - quyền kích).

Bộ đội tác chiến đặc chủng Anh khi tiến hành tập luyện chiến đấu lại đồng thời sử dụng 6 kỹ thuật: Đá, đánh, bắt, cầm, đốn, khóa, hình thành nên loại chiến đấu vũ trang hình lập thể, mang tính tổng hợp đa phương diện.

Họ mặc dù gọi là trung đội đặc hạm, nhưng khi tiến hành tập luyện thi lấy tư cách, họ phải tiến hành tập luyện nhảy dù trong 4 tuần, đồng thời cần 15 tuần tập luyện giáo trình chiến đấu cơ bản. Khi lấy được tư cách SBS nhưng nếu bị phân đội các nhóm nhỏ tác chiến, vẫn phải tiến hành tập luyện kỹ thuật chiến đấu cao cấp hơn toàn diện hơn, hệ thống hơn, đồng thời cũng rất tàn khốc.

Bộ đội đặc chủng Anh quốc là bộ đội đặc chủng được thành lập sớm nhất, hiện đang được công nhận là một trong những đội quân có sức chiến đấu mạnh nhất.



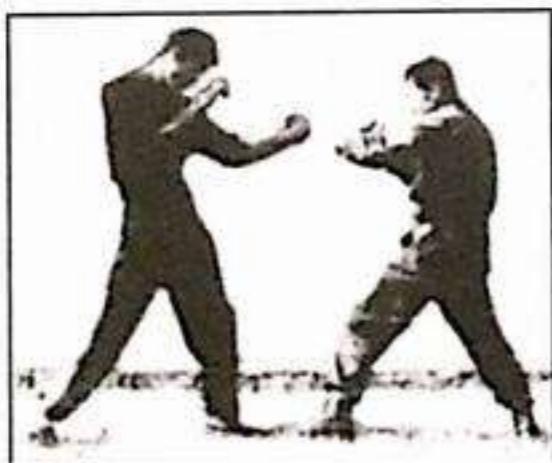
II. TINH HOA CHIẾN ĐẤU CỦA TRUNG ĐỘI ĐẶC HẠM HẢI QUÂN LỤC CHIẾN HOÀNG GIA ANH

Các môn huấn luyện chiến đấu cho trung đội đặc hạm hải quân lục chiến hoàng gia khá toàn diện. Không những huấn luyện tay không chiến đấu, còn huấn luyện chiến đấu với vũ khí đặc biệt, bao gồm: Dao găm, súng, thậm chí là mang vũ trang tấn công... Đồng thời, do họ thường xuyên xâm nhập tàu ngầm, nên huấn luyện chiến đấu hoàn cảnh giả, thậm chí bao gồm trong tàu ngầm, còn về chiến đấu dưới nước, chiến đấu trên cây, chiến đấu trong phòng, trên xe...

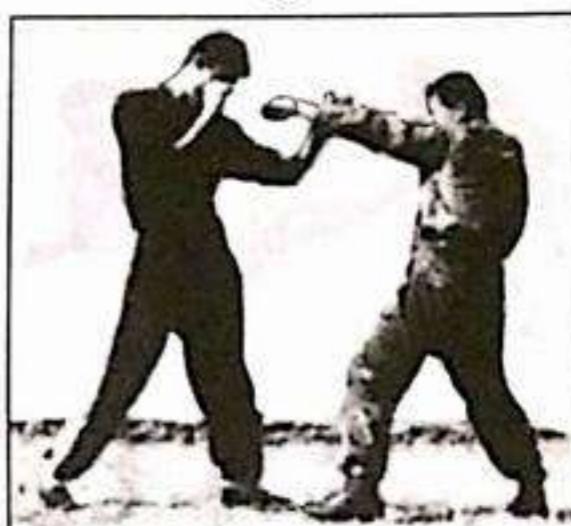
Trung đội đặc hạm hải quân lục chiến hoàng gia Anh được thể hiện như sau:

1. Tấn công tổng hợp

- Hai bên ở tư thế sẵn sàng chiến đấu (hình 118).



Hình 118

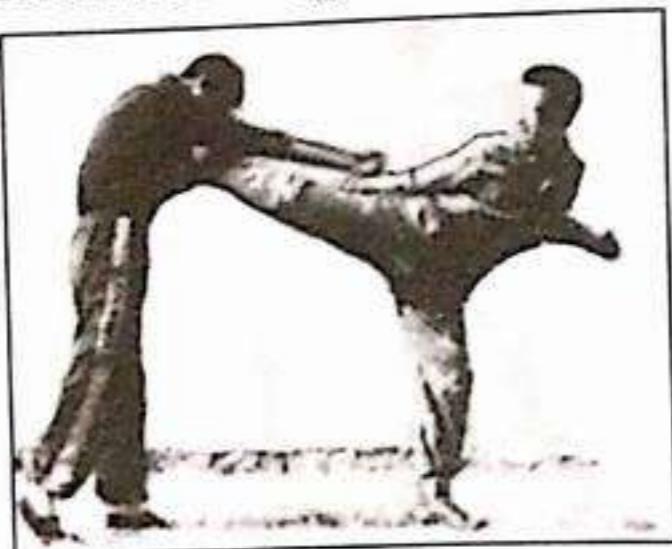


Hình 119

- Khi người luyện tập chủ động ra đòn tấn công trước, có thể dùng hai tay ra đòn liên hoàn, đánh nhanh, mạnh về phía mặt của đối phương (hình 119, 120), làm cho đối phương ở trong tình thế bị động.

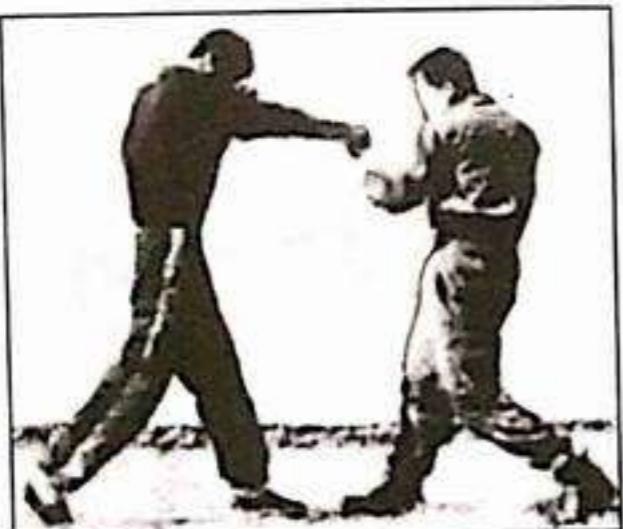


Hình 120



Hình 121

- Tiếp đến, giơ cao chân phải đá ngang mạnh vào mông mỡ của đối phương (hình 121), để làm giảm tối đa lực chiến đấu của đối phương.

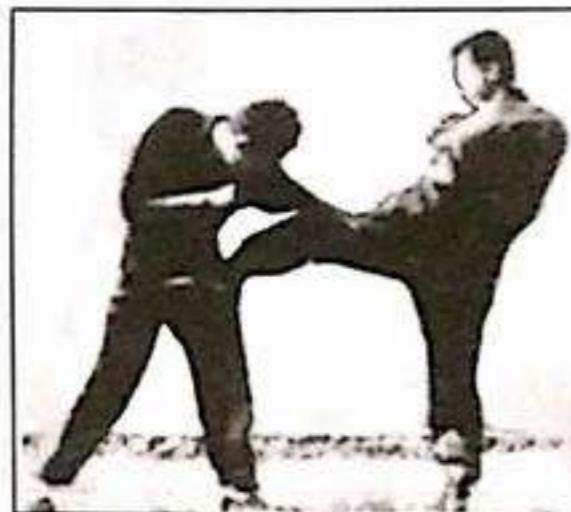


Hình 122

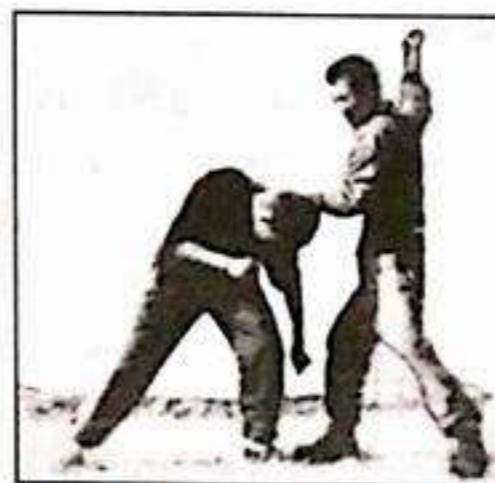
- Khi đối phương chưa kịp thoát thân, cùng lúc hạ chân phải xuống (hình 121), người luyện tập



chuẩn bị và tung chân trái đá vào hạ bộ hoặc phần đùi của đối phương (hình 123), làm cho đối phương không kịp phản kháng lại.

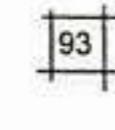


Hình 123



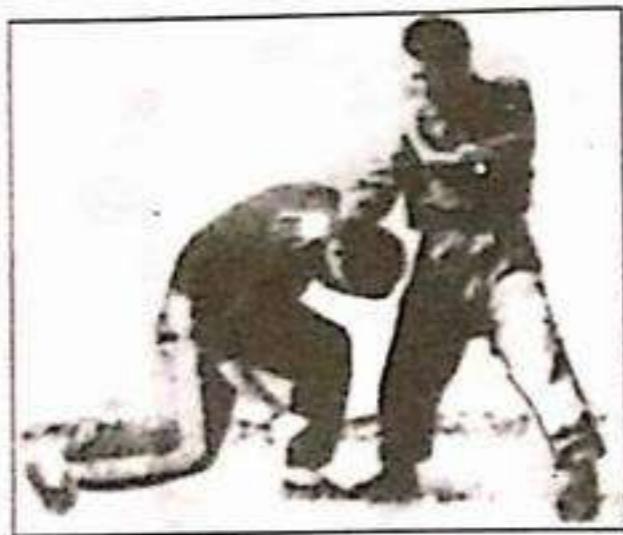
Hình 124

- Tiếp theo đó, cùng lúc tay trái ép cổ đối phương xuống (hình 124), tay phải tung nắm đấm mạnh vào gáy của đối phương (hình 125),





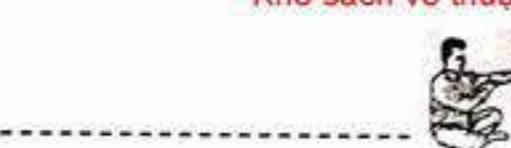
làm cho đối phương ngã xuống đất và khống chế đối phương.



Hình 125

Yêu cầu động tác

Tay trái tấn công để nắm lấy đối phương hoặc tạo điều kiện cho đợt tấn công kế tiếp, tay phải tấn công liên tiếp, hai tay ra đòn liên tục; Lúc này bất luận đối phương có lùi bước hay không, người luyện tập đều kịp thời ra đòn chân phải, để tăng hiệu quả chiến đấu. Mặt khác chân trái cũng phải ra đòn đồng thời, mạnh cùng một nhịp với nhịp tấn công của chân phải; Tay phải đấm để bổ sung lực tấn công, nhưng lại là đòn mang tính quyết định. Toàn bộ động tác càng nhanh càng tốt, để làm cho đối phương khó phòng ngự được.



2. Tấn công tổng hợp khuỷu tay và đầu gối

- Hai bên ở tư thế sẵn sàng chiến đấu (hình 126).



Hình 126

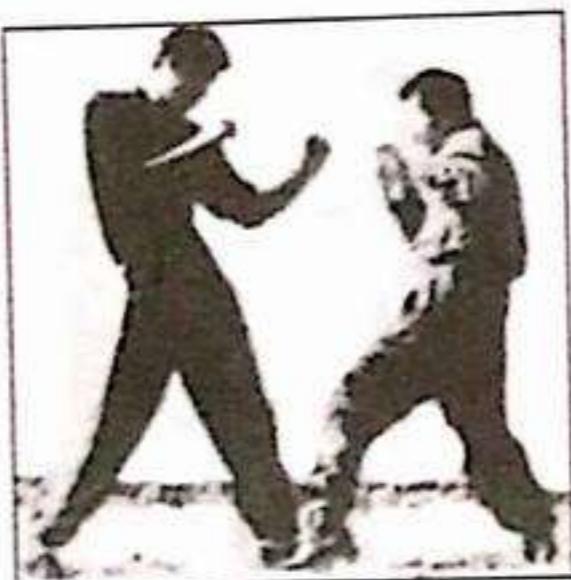


Hình 127

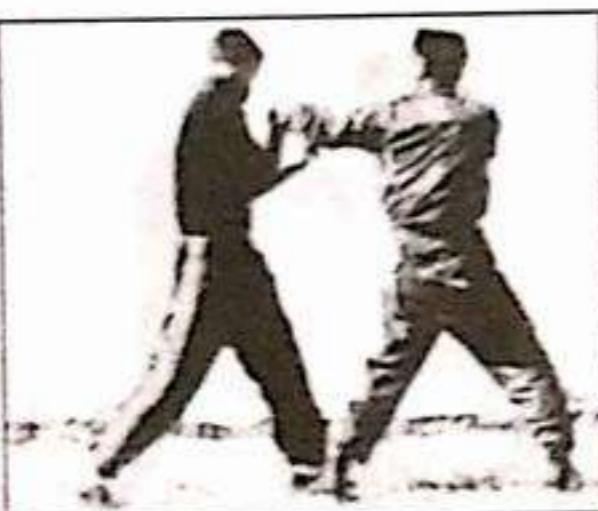
- Khi người luyện tập chủ động tấn công trước, có thể bất ngờ đấm mạnh tay trái vào ngực (vùng



tim) của đối phương (hình 127), làm cho đối phương không kịp phản kháng lại.



Hình 128



Hình 129

- Khi đối phương chưa kịp phản kháng lại, người luyện tập giáng thêm cú đấm bằng tay trái nữa (hình 128), mục tiêu là phần đầu của đối



phương (hình 129), để làm tiêu hao tối đa sức chiến đấu của đối phương.

- Tiếp đến cùng lúc thu tay trái về, tay phải lại ra nǎm đấm mạnh hơn về phía tim hoặc dưới cằm của đối phương (hình 130).



Hình 130



Hình 131



- Khi đối phương chưa kịp lùi lại, hai tay của người luyện tập ghì chặt lấy đầu của đối phương (hình 131), tạo cơ hội thuận lợi cho tấn công bằng đầu gối.



Hình 132



Hình 133



- Tiếp theo đó, cùng lúc hai tay vặn đầu của đối phương sang bên trái về phía sau, đầu gối phải thúc mạnh, chính xác vào vùng tim hoặc những điểm yếu như bụng dưới (hình 132) của đối phương; tiêu hao triệt để sức chiến đấu của đối phương.



Hình 134

- Tay trái ép đầu của đối phương xuống dưới (hình 133), khuỷu tay phải chuẩn bị lực, giáng mạnh vào gáy của đối phương (hình 134), đánh ngất đối phương ngã xuống và khống chế đối phương. :

Yêu cầu động tác

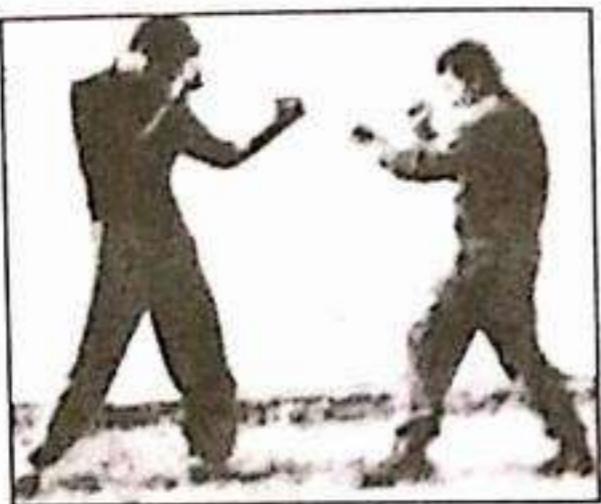
Hai quyền tấn công trước phải liên tục, lực chỉ cần dùng quyền pháp là có thể hạ gục đối phương. Quyền đầu tiên là tấn công thăm dò, quyền thứ hai là tấn công mạnh, quyền thứ hai mang tính quyết định. Khi ép đầu của đối phương lên gối của mình cần kịp thời, phối hợp nhịp nhàng, phát huy lực



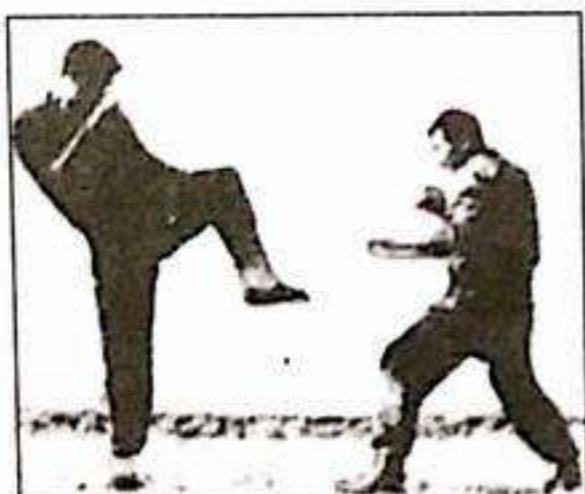
của eo tấn công đối phương. Sau cùng đòn khuỷu tay phải bất ngờ, thường là mang tính bổ sung. Căn cứ theo tình hình cụ thể để sau khi đối phương ngã xuống có bắt khóa tay lại không.

3. Phòng chân đối phương tấn công và phản kích

- Hai bên ở tư thế sẵn sàng chiến đấu (hình 135).

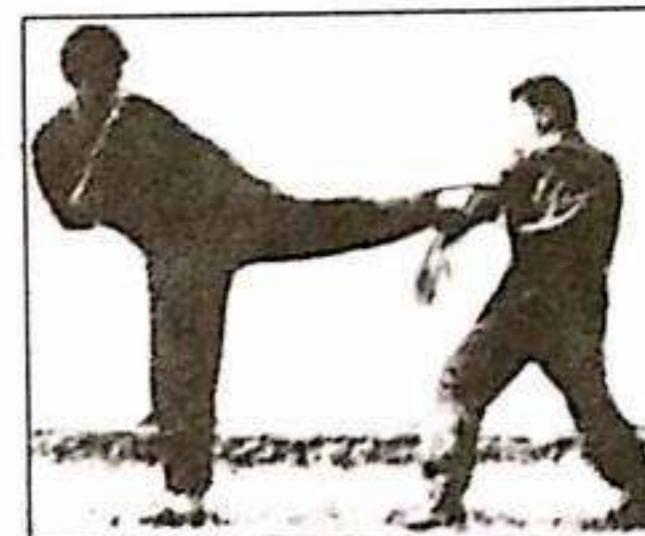


Hình 135



Hình 136

- Khi đối phương chủ động dùng chân trái đạp vào thân người luyện tập (hình 136), người luyện tập dùng tay trái gạt đòn nhanh (hình 137), làm cho đòn tấn công của đối phương lạc hướng vào không khí.



Hình 137



Hình 138



- Sau khi gạt đòn tấn công của đối phương xong cần thuận thế ôm luôn chân của đối phương (hình 138), phòng đối phương rút chân về và đổi tư thế tấn công.

- Tiếp đến, người luyện tập đưa chân phải gạt thấp nhanh, mạnh vào khớp đầu gối của đối phương, làm cho đối phương mất trọng tâm (hình 139).



Hình 139



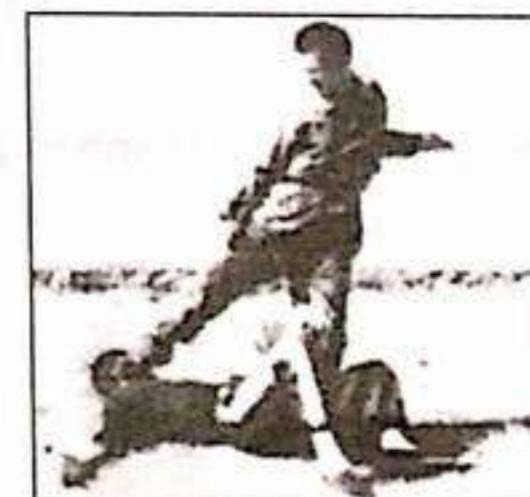
Hình 140



- Cùng lúc chân phải tấn công, vai phải (hoặc tay phải) phối hợp chặt chẽ tấn công phần mặt hoặc yết hầu của đối phương (hình 140), làm cho đối phương mất thăng bằng ngã về phía sau.



Hình 141



Hình 142

- Khi đối phương bị ngã ngửa ra phía sau, người luyện tập giơ nhanh chân phải (hình 141)



thuận thế đập mạnh từ trên xuống dưới vào mặt hoặc vùng tim làm cho đối phương ngất đi, đánh bị thương hoặc không chè chè đối phương (hình 142).

Yêu cầu động tác

Tay trái gạt đòn cần nắm vững thời cơ, bởi sớm quá sẽ làm cho đối phương thu chân đòn từ thế tấn công. Khi phản công cần kết hợp cả chân, tay, thành lực giao nhau để đánh ngã đối phương. Đây còn có một tiền đề, tay trái cần nắm chắc chân tấn công của đối phương. Đòn với động tác này cần luyện tập nhiều, đó là trọng tâm quyết định chiêu pháp này có thành công hay không. Mặt khác, cùng lúc người luyện tập đá từ dưới lên trên để làm mất trọng tâm của đối phương, cánh tay trái cần vung mạnh lên tấn công đùi đối phương, làm cho đối phương ngã nhanh hơn.

4. Để phòng tập kích từ bên cạnh và phản kích



Hình 143



- Khi người luyện tập đang đứng thẳng hoặc đang đi tuần tra mà đối phương bất ngờ từ bên cạnh xông đến tấn công (hình 143).

- Người luyện tập bình tĩnh quan sát để chớp lấy thời cơ phản kích tốt nhất (hình 144).



Hình 144



Hình 145



Hình 146

- Khi đối phương rơi vào tâm tấn công hiệu quả của người luyện tập, người luyện tập tung nhanh chân phải đá vào khớp đầu gối chân trước của đối phương (hình 145), làm cho đối phương khuỵu xuống đất (hình 146).



Hình 147



Hình 148



Hình 149

- Tiếp đến khi đối phương chưa kịp đứng dậy, người luyện tập dùng hai tay ghì nhanh mặt đối phương, bẻ mạnh ra phía sau (hình 147), để chuẩn bị cho đòn tấn công đầu gối.



- Cùng lúc tay ghì mặt đối phương, gối trái thúc mạnh vào gáy của đối phương (hình 148), giáng cho đối phương đòn tấn công chí mạng.



Hình 150



Hình 151

- Tay trái thuận thế cùng lúc ép đầu đối phương ngã trên đùi mình (hình 149), tay phải đấm mạnh vào phần yết hầu của đối phương (hình 150).



- Cùng lúc đối phương ngã xuống đất, người luyện tập đạp nhanh xuống (hình 151), chế ngự đối phương.

Yêu cầu động tác

Người luyện tập cần phải bình tĩnh theo dõi, phản ứng phải quyết đoán và nhanh, đòn đá đầu tiên cần trực tiếp, bất ngờ, từ đó ra liên hoàn đòn chí mạng. Nếu cú đạp đầu tiên chưa làm cho đối phương ngã xuống, nhưng hai tay vẫn ghì nhanh lấy đầu của đối phương và thúc đầu gối trái lên nhanh. Bởi đòn đạp đầu là để mở đường; quyền đầu tiên tốt nhất có thể ép đầu đối phương trên đùi, để có lợi cho tay phải phát lực, toàn bộ động tác thực hiện liên tiếp. Chân đạp thấp cần dùng lực bất ngờ, ngoài phá thế tấn công của đối phương ra, chiêu ngắn sau là để đạt được điều kiện tấn công một cách có hiệu quả.



Chương năm

HUẤN LUYỆN CHIẾN ĐẤU BỘ ĐỘI ĐẶC CÔNG VIỆT NAM

I. KHỞI NGUỒN PHÁT TRIỂN VÀ ĐẶC ĐIỂM HUẤN LUYỆN CHIẾN ĐẤU CỦA BỘ ĐỘI ĐẶC CÔNG VIỆT NAM

1. Nguồn gốc và phát triển

Bộ đội đặc trưng hay còn gọi là bộ đội đặc công Việt Nam tự xưng: "Bộ đội tinh nhuệ đặc biệt", là bộ đội đặc trưng với phương pháp chiến tranh du kích là chủ yếu, phát triển lên từ trong các cuộc chiến tranh chống Pháp, Mỹ và các cuộc chiến tranh chống xâm chiếm của các quốc gia xung quanh.

Trong kháng chiến chống Mỹ, bộ đội đặc công Việt Nam đã từng được gọi là "B52" của Việt Nam do chiến công vang dội mà họ giành được.

Bộ đội đặc công Việt Nam chủ yếu thực hiện các nhiệm vụ: Trinh sát, tuần tra, phá hoại, bắt tù binh... Năm 1964, chính thức thành lập đơn vị tác chiến đặc trưng, lúc đó gọi là "Sư đoàn đặc công

305", năm 1966 lại thành lập "Trung đoàn đặc công hải quân dưới nước" (giống bộ đội hải quân lục chiến hiện nay) và "hai sư đoàn đặc công". Năm 1967 lại thành lập "Bộ tư lệnh bộ đội đặc công", đảm nhiệm công việc, triệu tập, huấn luyện, chỉnh đốn và chỉ huy... tiến hành điều chỉnh lại đơn vị tác chiến.

Bộ đội đặc công sau khi huấn luyện hiện có khoảng 20.000 binh lực. Bộ tư lệnh này trực thuộc Bộ tổng tham mưu Quân sự Việt Nam. Bộ đội đặc công Việt Nam phân thành nhiều sư đoàn, trong đó bao gồm: Một trung đoàn đặc công nhảy dù và hai trung đoàn đặc công dưới nước, ngoài ra còn có một sư đoàn huấn luyện. Mỗi trung đoàn lại phân thành 3 doanh trại đặc công, mỗi doanh trại lại phân thành 4 đại đội, đơn vị tác chiến nhỏ nhất là trung đội đặc công. Mỗi trung đội có 17 đội viên, có thể căn cứ tình hình chỉnh đốn số người để thực thi một số kế hoạch tác chiến đặc thù. Ví dụ 4 người một tổ trinh sát đường dài hoặc 3 người một tổ bắt địch...

Bộ đội đặc công Việt Cộng về trang bị mặc dù rất thô sơ, đơn giản, nhưng sức chiến đấu của họ lại rất kiên cường anh dũng.

Bộ đội đặc công Việt Nam có chiến thuật khá linh hoạt được thế giới công nhận là bộ đội mưu trí và nghệ thuật. Khi chiến đấu chiến sĩ đã từng giả



bộ đầu hàng hoặc nằm xuống giả chết, đợi đối phương tiếp cận hoặc không để ý bất ngờ tấn công làm cho đối phương không kịp kháng cự lại. Ngoài ra, họ còn thiện nghệ việc lợi dụng điều kiện tự nhiên như đồi núi, rừng rậm, sương mù, đầm lầy... để tiến hành phục kích, đánh lại đối phương.

2. Đặc điểm huấn luyện chiến đấu của bộ đội đặc công Việt Nam

Bộ đội đặc công Việt Nam triệu tập nhân lực chủ yếu là từ một số bộ đội chính quy và một số bộ đội trinh sát, cũng có cả các nhân viên chuyên nghiệp trong xã hội. Điều kiện là cơ thể khỏe mạnh và ý chí kiên cường, cần phải có tinh thần mạo hiểm, quả cảm, nhân viên cao cấp cần yêu cầu lý lịch trong sáng đi theo đường lối Đảng cộng sản Việt Nam. Bộ đội đặc công Việt cộng có kế hoạch huấn luyện do Bộ tư lệnh đặc công thống nhất chế định. Mặt khác, đội viên mới gia nhập cần được huấn luyện trước trong trung đoàn huấn luyện, sau khi đạt tiêu chuẩn mới gia nhập vào bộ đội đặc công và tiếp tục được huấn luyện thêm.

Các nhân viên trong đó toàn bộ đều là phần tử cốt cán của bộ đội đặc công, họ còn tinh thông một số ngôn ngữ các quốc gia lân cận.

Bộ đội đặc công Việt Nam được huấn luyện chủ yếu là chiến đấu tay không, chiến đấu trong rừng



và huấn luyện năng lực bản thân. Họ hiểu được cách vận dụng huấn luyện chiến đấu để nâng cao khả năng sinh tồn và tỷ lệ thành công khi chấp hành nhiệm vụ của binh sỹ một cách toàn diện. Nội dung huấn luyện chiến đấu của họ lấy kỹ thuật mai phục, bắt địch làm cơ sở.

Bộ đội đặc công Việt cộng ngoài việc chiêu mộ nhân tài xã hội, còn thông qua sự huấn luyện nghiêm khắc, đào tạo bồi dưỡng nhân tài chuyên nghiệp trình độ cao. Nội dung huấn luyện chiến đấu được bảo mật, vận dụng linh hoạt các loại tinh hoa võ thuật của các quốc gia khi chiến đấu.

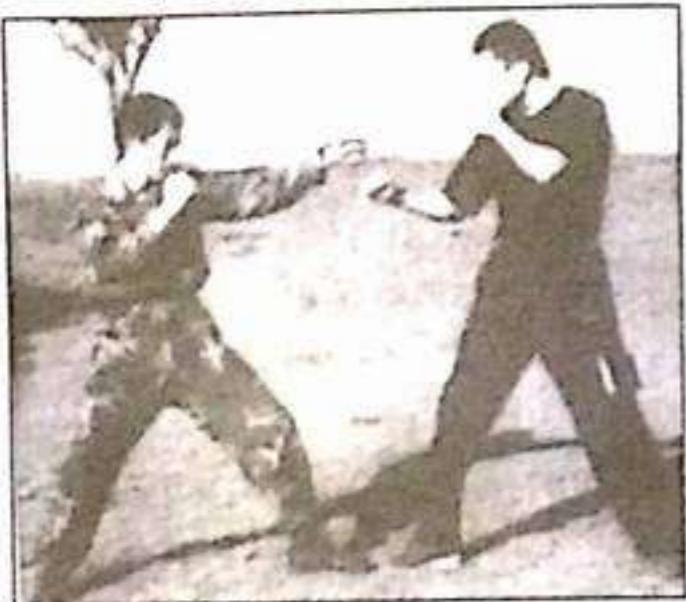
II. TUYỆT KỸ CHIẾN ĐẤU CỦA BỘ ĐỘI ĐẶC CÔNG VIỆT NAM

Huấn luyện chiến đấu của bộ đội đặc công Việt Nam về kỹ thuật:

Chủ động bắt địch, bắt địch từ phía sau, bắt địch ở thế bị động và tay không trấn áp vũ khí... được thể hiện bằng những bước sau:

1. Đá hạ bộ khóa cổ không chế đối phương

- Hai bên ở tư thế sẵn sàng chiến đấu (hình 152).
- Khi người luyện tập chủ động tấn công trước, tay phải tấn công nhanh vào phần mặt của đối phương (hình 153), để thu hút sự chú ý của đối phương và làm giảm sức chiến đấu của đối phương.

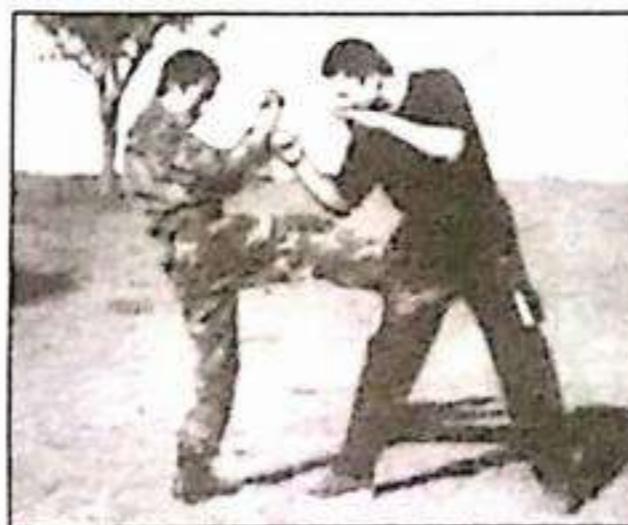


Hình 152



Hình 153

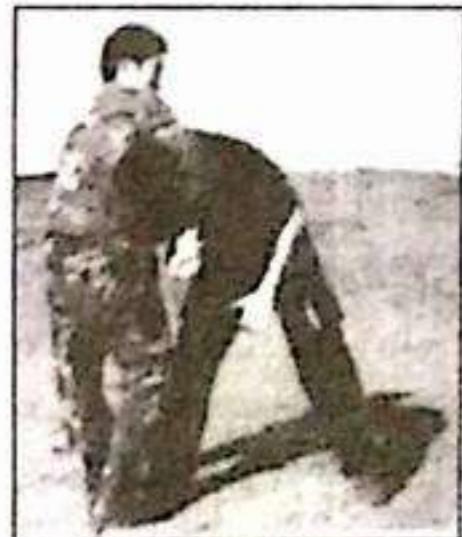
- Cùng lúc tay phải thu nhanh về, có thể bất ngờ tung chân phải tấn công vào hạ bộ của đối phương (hình 154).



Hình 154



Hình 155



Hình 156

- Tiếp đến, người luyện tập thuận thế xuyên cánh tay phải xuống dưới cổ của đối phương và khóa cổ họng đối phương lại (hình 155). Đồng thời cần dùng tay trái nắm chắc tay phải để trợ lực (hình 156).



- Sau cùng, hai cánh tay tập trung lực nháy lên và vặn phần cổ của đối phương sang bên trái (hình 157), làm cho đối phương khó thở nên đã đầu hàng.



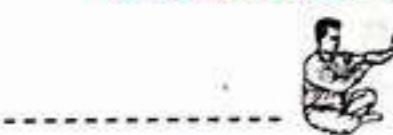
Hình 157

Yêu cầu động tác

Quyền pháp cần bất ngờ, nhanh, mạnh, để hoàn toàn thu hút sự chú ý của đối phương; chân phải đá hạ bộ liên tiếp, mạnh, để tiêu diệt triệt để sức chiến đấu của đối phương. Khuỷu tay tấn công phải chính xác, có lực, cánh tay phải khóa cổ sát, toàn bộ động tác thực hiện liền mạch. Đặc biệt khi khóa cổ, vai phải kết hợp với cánh tay giơ hướng về bên trái và áp mạnh xuống, để chế phục nhanh đối phương.

2. Phòng chân phản công không chế đối phương

- Hai bên ở tư thế sẵn sàng chiến đấu (hình 158).



Hình 158

- Khi đối phương bất ngờ tấn công phần thân của người luyện tập, người luyện tập dùng 2 tay đỡ đòn nhanh (hình 159).



Hình 159

- Khi đối phương chưa kịp rút chân về, tay trái của người luyện tập ôm chặt đùi phải của đối phương (hình 160).



Hình 160



Hình 161

- Tiếp đến, đưa nhanh chân phải ra phía sau đùi trái của đối phương, đồng thời bất ngờ gạt ngang chân trái của đối phương. Phía trên lại dùng tay phải chém ngang vào phần cổ của đối phương

(hình 161), để làm cho đối phương ngã xuống đất (hình 162).



Hình 162



Hình 163

- Cùng lúc đối phương ngã xuống, người luyện tập nhắc nhanh chân phải lên (hình 163) và đạp



mạnh vào yếu huyệt như vùng hạ bộ hoặc bụng dưới (hình 164) của đối phương, khống chế nhanh đối phương.



Hình 164

Yêu cầu động tác

Hai tay khi dồn tấn công của đối phương phải dùng lực thích hợp, khóa đùi đối phương phải mau lẹ, có lực. Chân phải đạp xuống cần mạnh, dứt khoát, toàn bộ động tác thực hiện liên tục. Đặc biệt khi gạt chân đối phương, cần tận dụng hết sức tay trái ôm chặt chân phải của đối phương, chân phải gạt chân trái đối phương, tay phải chặt ngang gáy đối phương, thân ép chặt thân đối phương. Đồng thời kết hợp chân phải đạp mạnh vào hạ bộ của đối phương đánh gục nhanh đối phương. Sẵn sàng chêng đỡ đối phương.



3. Bắt đối phương từ phía sau

- Khi người luyện tập bí mật bắt đối phương, có thể tiếp cận từ phía sau (hình 165).



Hình 165



Hình 166

- Tiếp đó tiến nhanh đến, hai tay ôm chặt hai đầu gối của đối phương, đồng thời vai trái thúc



mạnh vào phần mông đối phương (hình 166), để làm cho đối phương ngã nhanh xuống (hình 167).



Hình 167



Hình 168

Sau khi đối phương ngã, người luyện tập nhảy nhanh về phía trước và ngồi trên lưng đối phương, dùng tay trái khóa cổ đối phương lại (hình 168).



Tay phải đấm mạnh vào huyệt Thái dương bên phải của đối phương (hình 169).



Hình 169



Hình 170

Tiếp đến vòng cánh tay phải khóa chặt yết hầu của đối phương (hình 170), đồng thời dùng tay trái nắm chặt cổ tay phải để trợ lực.



- Hai cánh tay tập trung lực nhắc mạnh lên (hình 171) làm cho đối phương vì yết hầu bị tổn thương đau đớn nên đã hàng phục.



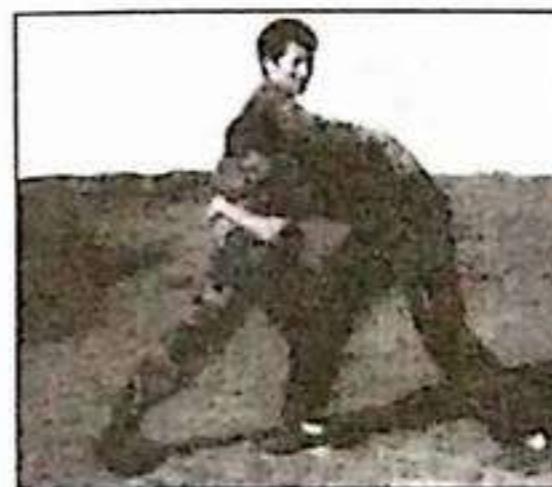
Hình 171

Yêu cầu động tác

Phục kích ở phía sau cần bí mật, bất ngờ để đảm bảo thành công; khi ôm đối phương ngã cần lợi dụng lực kết hợp của hai cánh tay kéo sau và lực huých của vai phải ra trước để làm cho đối phương ngã nhanh hơn. Mặt khác chỉ cần tốc độ nhanh và tấn công nhanh, làm cho đối phương ngã sấp mặt xuống đất bị tổn thương vùng mặt. Khi ngồi đè lên lưng đối phương cũng cố giáng mạnh mông xuống phần thắt lưng, để làm yếu đi lực phản kháng của đối phương. Tay phải dùng lực đánh vào huyệt Thái dương của đối phương cần kịp thời, mạnh, khóa yết hầu phải nhất quán, có lực.

4. Phòng đánh ngã và đánh ngã

- Khi đối phương bất ngờ xông đến ôm chặt lấy thắt lưng của người luyện tập (hình 172).



Hình 172



Hình 173

- Người luyện tập thúc nhanh đầu gối phải lên vùng yếu huyệt như hạ bộ hoặc bụng dưới (hình 173) của đối phương, làm tiêu hao sức chiến đấu của đối phương.





- Tiếp đến giơ khuỷu tay phải, tập trung lực giáng mạnh xuống phần lưng của đối phương (hình 174, 175).



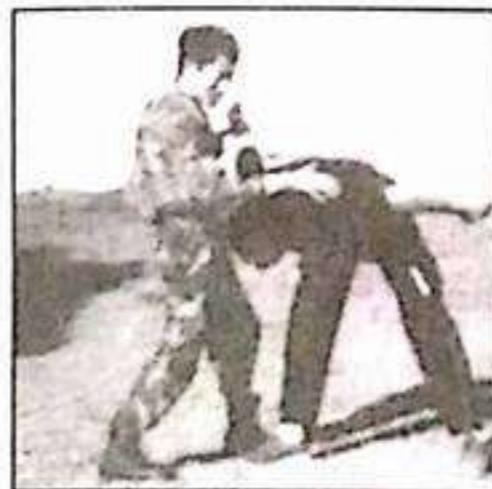
Hình 174



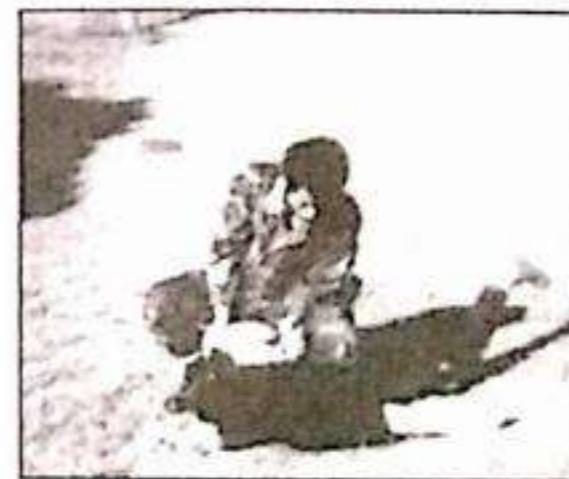
Hình 175

- Nếu đối phương vẫn chưa bị ngã, người luyện một tay ấn đầu của đối phương, một tay bẻ

quặt cánh tay phải của đối phương thuận thế hạ gục đối phương (hình 176).



Hình 176



Hình 177

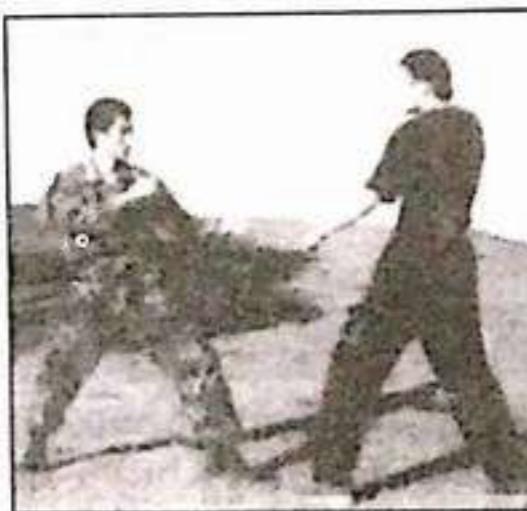
- Khi đối phương bị ngã xuống, người luyện dùng một tay bẻ quặt nhanh khớp cổ tay phải của đối phương, tay còn lại vặn khuỷu tay phải (hình 177), làm cho đối phương do cánh tay phải đau đớn dữ dội nên đã đầu hàng.



Yêu cầu động tác

Khi đầu gối phải thúc lên trên, có thể dùng cả hai tay giáng mạnh dòn tấn công xuống phần lưng hoặc phần cổ của đối phương; khuỷu tay phải trước khi giáng xuống cần dùng tay trái ghì gáy đối phương, khuỷu giáng xuống phải mạnh. Đồng thời, thân trên và phần thắt lưng co gấp mạnh xuống, để phát huy toàn bộ lực của đòn tấn công bằng khuỷu tay phải. Cũng có thể nhảy lên giáng dòn mạnh xuống, để tăng lực tấn công, khi đối phương ngã xuống cần quỳ nhanh gối trái ghì lấy thân đối phương. Hai tay khóa vặn tay phải của đối phương cần kịp thời, nhanh, mạnh, toàn bộ động tác thực hiện liên tiếp.

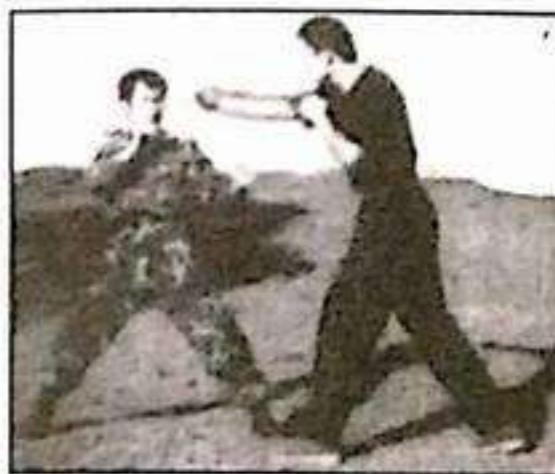
5. Tay không cướp dao chém ngự đối phương



Hình 178

- Đối mặt với đối phương tay cầm dao đang xông tới tấn công người luyện tập (hình 178).

- Người luyện tập né nhanh người sang bên trái để tránh mũi dao tấn công (hình 179).



Hình 179

- Cùng lúc dùng tay phải nắm chặt cổ tay phải của đối phương (hình 180) để đề phòng đối phương tấn công lần nữa.

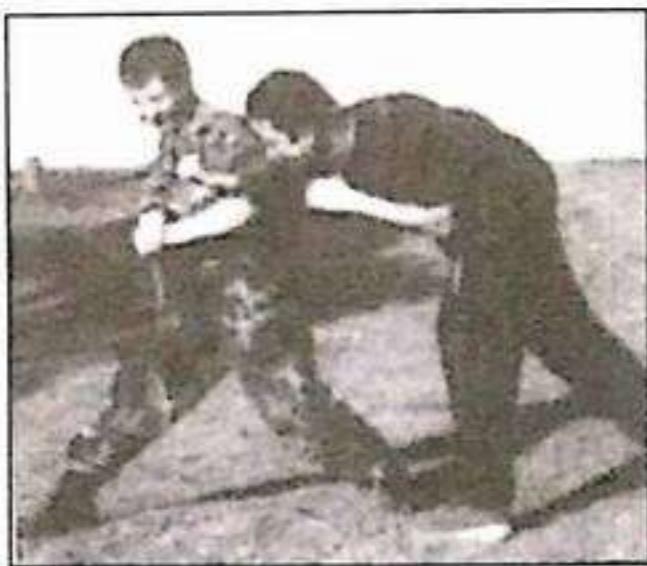


Hình 180



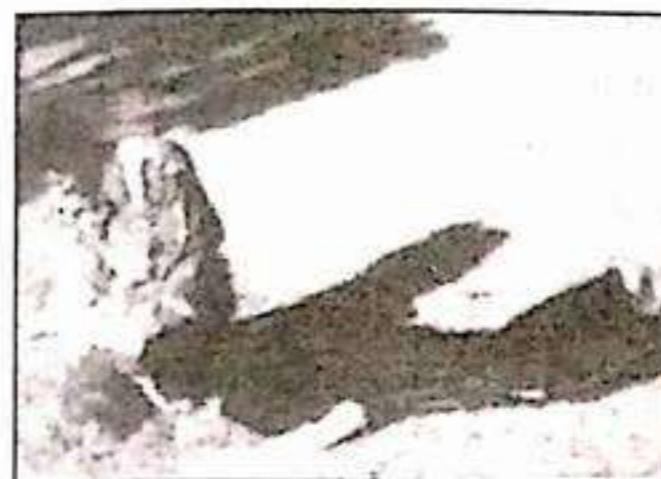
Hình 181

- Tay phải tiếp tục kéo tay đối phương về phía trước, tay trái chặt xuống khớp khuỷu tay trái của đối phương (hình 181, 182) để làm tổn thương cánh tay của đối phương.



Hình 182

- Tay trái tiếp tục dùng lực ép cánh tay và kéo cả người đối phương ngã xuống đất (hình 183).



Hình 183

- Sau cùng, khi gối trái khuỷu xuống khống chế vai phải của đối phương, để hai tay bẻ quặt cánh tay phải (hình 184) và giành con dao từ tay đối phương.



Hình 184



Yêu cầu động tác

Khi né người tránh dao cần nhanh để có thể nắm lấy cổ tay phải của đối phương chuẩn xác. Một khác cùng lúc tay phải nắm chắc cổ tay đối phương, tay trái tấn công khớp xương cánh tay này để tăng lực tấn công; động tác tay phải kéo cổ tay phải của đối phương cần kết hợp chặt chẽ với động tác cánh tay trái tấn công vào khuỷu tay phải của đối phương. Sau khi đối phương ngã, gối tay trái của người luyện tập khuỷu xuống nhanh, bẻ tay phải mạnh.

Chương sáu

HUẤN LUYỆN CHIẾN ĐẤU BỘ ĐỘI HẢI QUÂN LỤC CHIẾN TRUNG QUỐC

I. KHỞI NGUỒN, PHÁT TRIỂN VÀ ĐẶC ĐIỂM HUẤN LUYỆN CHIẾN ĐẤU CỦA ĐỘI HẢI QUÂN LỤC CHIẾN TRUNG QUỐC

1. Nguồn gốc và phát triển

Hải quân lục chiến (còn có thể gọi là bộ đội tác chiến tinh nhuệ, để bảo vệ bờ biển và hải đảo của Trung Quốc).

Bộ đội hải quân lục chiến được biên chế thành lữ đoàn, nhiệm vụ của họ không chỉ là đổ bộ vào đất liền và chống đổ bộ đất liền. Bởi đây là một quân đoàn bộ đội tác chiến đa năng lục quân, hải quân, không quân có thể thích ứng với các loại điều kiện khí hậu và địa hình, đã trở thành một cây gươm vô cùng sắc bén, trở thành niềm kiêu hãnh của nhân dân Trung Quốc.

Bộ đội hải quân lục chiến Trung Quốc năng lực tiềm tàng mạnh mẽ, ý chí siêu nhân và trí tuệ



uyên thâm. Tất cả những điều này đều là những tố chất nội tại mà kỹ thuật không thể đơn thuần thay thế được. Trong huấn luyện, bộ đội hải quân lục chiến Trung Quốc có thể tập luyện ít nhất 8 giờ dưới sức nóng 60°C. Còn trong tiến hành huấn luyện dã ngoại và tự tìm cách sinh tồn, mỗi chiến sỹ không được mang thức ăn gì theo, ở bất cứ hoàn cảnh nào (hoang đảo, rừng sâu) đều có thể tự túc hơn 7 ngày và hoàn thành 5 mục huấn luyện đi, đánh, ăn, ở, trốn.

Chương trình huấn luyện chướng ngại quân sự, đương nhiên đây là chương trình huấn luyện có độ tàn khốc và độ tiêu chuẩn nhất trên thế giới. Bởi binh sỹ phải vượt qua thang mềm cao 8m; cầu gỗ trên không dài 12m; di trên lưới dây thép gai dài đến 20m; 50m đầm lầy; phải vượt qua dốc núi cao. Trong quá trình vượt chướng ngại vật còn phải thực hành tấn công bằng đạn thật, nhưng bộ đội hải quân lục chiến chỉ được dùng 3 phút 15 giây để vượt qua toàn bộ chướng ngại vật. Bộ đội hải quân lục chiến được nhận xét như là một binh chủng được trang bị phức tạp nhất, họ phải sử dụng được tất cả các thiết bị của lục quân, hải quân và không quân. Đội quân này không những phải, trèo núi, cõn xuống biển những vẫn có thể tồn tại và chiến đấu trong bất cứ hoàn cảnh khắc nghiệt nào.



2. Đặc điểm huấn luyện chiến đấu của đội hải quân lục chiến Trung Quốc

Bộ đội hải quân lục chiến luôn coi trọng huấn luyện kỹ thuật chiến đấu. Bởi nó không chỉ dùng để nâng cao sức chiến đấu và sinh tồn cho chiến sỹ, mà còn mài giũa ý chí và tăng cường tố chất tâm lý cho chiến sỹ. Hiện nay, bộ đội hải quân lục chiến và bộ đội trinh sát Trung Quốc khi tiến hành huấn luyện chiến đấu đều lấy kỹ thuật phục kích là chủ yếu. Đồng thời xen kẽ huấn luyện tản ra chiến đấu, để tiến đến gần yêu cầu chiến đấu thực tế.

Bộ đội hải quân lục chiến không chỉ cần tiến hành chiến đấu dưới nước, còn chiến đấu ở đầm lầy, chiến đấu trong mưa tuyết, chiến đấu trên mái nhà, chiến đấu trên xe và chiến đấu trong rừng sâu với đủ loại hình chiến đấu.

II. KỸ THUẬT CHIẾN ĐẤU KINH DIỄN CỦA BỘ ĐỘI HẢI QUÂN LỤC CHIẾN TRUNG QUỐC

Kỹ thuật chiến đấu của bộ đội đặc chủng là tập hợp tinh hoa của tất cả các môn phái võ thuật để sáng lập nên. Chính vì nó tập trung tinh hoa của tất cả các môn phái võ thuật cho nên nó rất khó bị đánh bại. Bởi bộ đội đặc chủng ngoài việc phải có ý chí chiến đấu sắt đá dám đương đầu với sự hy sinh, họ còn cần kỹ thuật đơn giản, trực tiếp, mạnh để chiến đấu.



Kỹ thuật chiến đấu kinh điển của bộ đội hải quân lục chiến Trung Quốc được thể hiện như sau:

1. Đá hạ bộ, chặt cổ chế ngự đối phương

- Hai bên chuẩn bị sẵn sàng tư thế chiến đấu (hình 185).



Hình 185

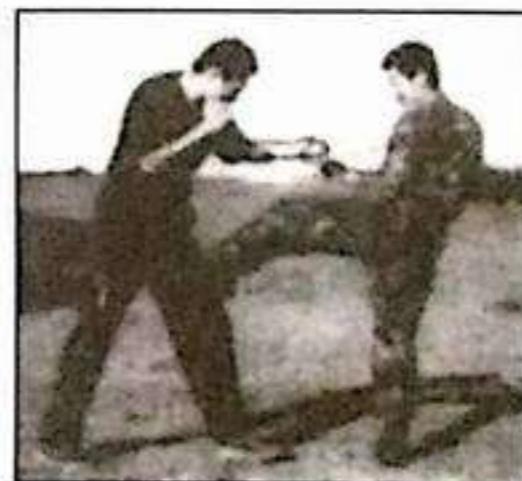


Hình 186

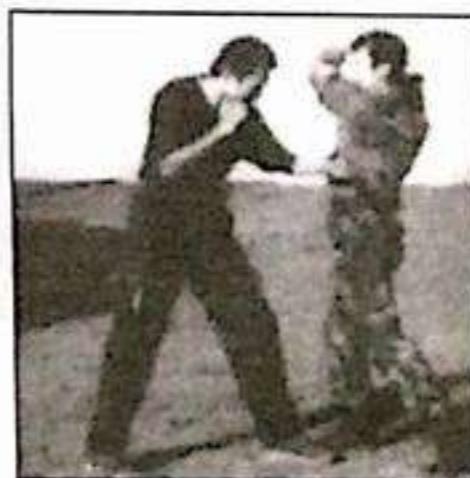


- Khi người luyện tập chủ động tấn công, chân phải tiến nhanh lên phía trước, đồng thời bất ngờ tung nắm đấm tay phải tấn công (hình 186) để thu hút sự chú ý của đối phương.

- Tiếp đến đạp mạnh chân trái vào hạ bộ của đối phương (hình 187), để tiêu diệt sức chiến đấu của đối phương.



Hình 187



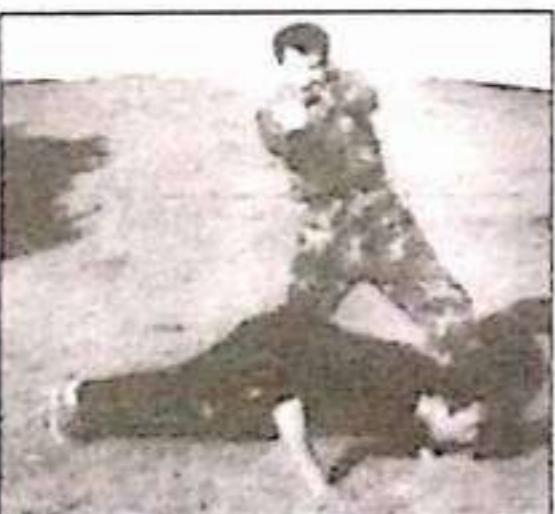
Hình 188



- Đồng thời lúc chân trái hạ xuống, hai cánh tay song song tập trung lực chặt xuống gáy của đối phương (hình 188, 189), làm cho đối phương gục xuống (hình 190).



Hình 189



Hình 190

- Khi đối phương ngã xuống đất, người luyện tập nhảy lên giáng mông xuống phần thắt lưng



của đối phương, tay trái lại kẹp chặt yết hầu của đối phương, tay phải đấm mạnh vào huyệt Thái dương bên phải của đối phương (hình 191). đối phương đã bị khống chế hoàn toàn.



Hình 191

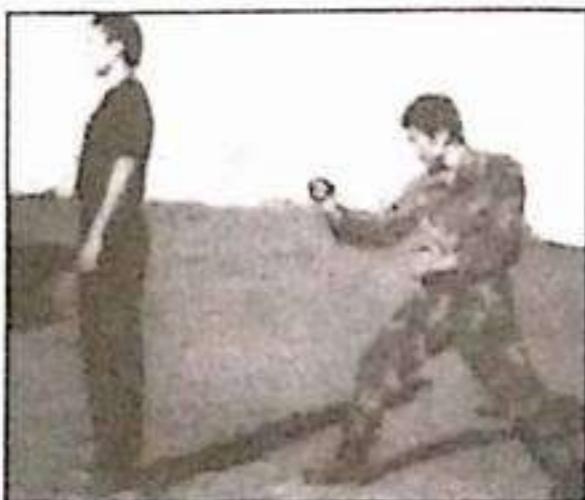
Yêu cầu động tác

Tay phải giả tấn công cần rõ ràng, chân phải tiến lên nhanh; chân trái tấn công hạ bộ cần chính xác, mạnh. Hai tay chặt gáy đối phương cần mạnh, nhất quán, làm cho đối phương gục ngã nhanh. Lúc nhảy ngồi lên lưng của đối phương phải nhanh, để phòng đối phương bật dậy phản kháng lại. Đồng thời giáng mông xuống, thắt lưng của đối phương phải mạnh. Tay phải đấm vào huyệt Thái dương phải chuẩn xác, có lực, toàn bộ động tác thực hiện liên tiếp.



2. Túm hạ bộ chém cổ chế ngự đối phương

- Khi người luyện tập bất ngờ tấn công từ phía sau đối phương, cần bí mật, bất ngờ, nhanh (hình 192).



Hình 192



Hình 193

- Khi tiến lên nhanh tiếp cận đối phương từ phía sau, tay trái xuyên nhanh qua háng của đối



phương (hình 193), tay phải lại tung lên mạnh chuẩn bị dùng lực chém xuống.

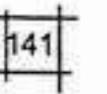


Hình 194



Hình 195

- Khi tay trái nắm chắc háng của đối phương và nhắc lên, tay phải lại chém mạnh xuống phần yếu huyệt ở gáy hoặc não sau (hình 194) của đối





phương, làm cho đối phương ngã nhanh xuống đất (hình 195).

- Khi đối phương ngã xuống, người luyện tập cần ngồi nhanh lên trên đè người đối phương xuống, tay phải nắm chắc cầm dưới của đối phương, tay trái lại đè chặt đầu đối phương (hình 196).



Hình 196



Hình 197

- Sau cùng hai tay đồng thời dùng lực nháy mạnh tay phải, tay trái đè xuống (hình 197), làm



cho cổ của đối phương bị vặn hoặc khí quản bị tắc mà ngất đi hoặc bị khống chế.

Yêu cầu động tác

Khi tiếp cận đến gần sát đối phương cần bất ngờ làm cho đối phương không kịp phản kháng lại. Động tác tay trái xuyên háng và nháy háng phải nhanh, nhất quán, có lực; tay phải chặt xuống cần chuẩn xác, mạnh và phải kết hợp với động tác tay trái nâng háng của đối phương lên. Khi đối phương ngã xuống người luyện tập phải ngồi nhanh lên khống chế đối phương, động tác hai tay khóa đầu đối phương phải nhanh, có lực.

3. Tránh đối phương dùng chân tấn công và ôm chân quật ngã đối phương



Hình 198

- Hai bên chuẩn bị sẵn sàng tư thế chiến đấu (hình 198).



- Khi đối phương đưa ngang chân phải tấn công người luyện tập, tay trái của người luyện tập gạt từ trong ra đỡ đòn (hình 199).



Hình 199



Hình 200

- Cùng lúc cánh tay trái gạt chân đối phương lệch khỏi hướng tấn công ban đầu, tay phải thừa cơ tấn công vào phần mặt của đối phương (hình 200),



làm cho đối phương bị thương hoặc ngã xuống đất (hình 201).

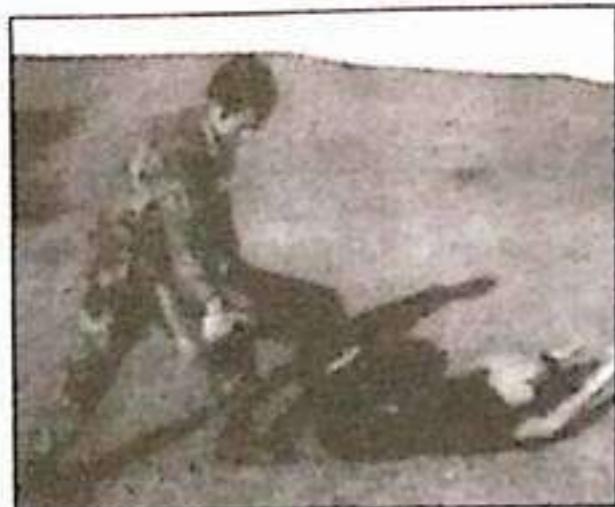


Hình 201

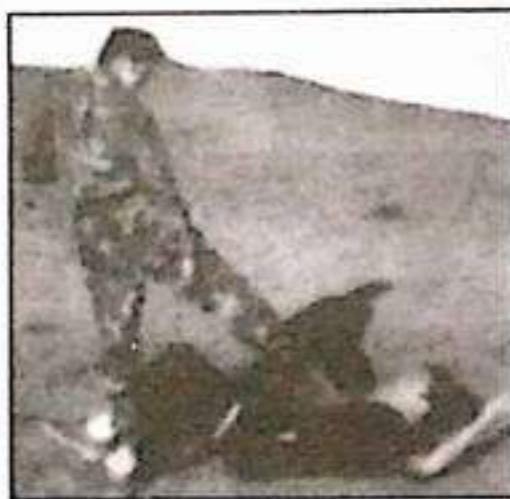


Hình 202

- Khi đối phương chưa kịp ngã xuống, người luyện tập cần tiến nhanh đến hai tay ôm chân đối phương. Đồng thời dùng vai thúc mạnh vào háng của đối phương (hình 202), để đối phương gục ngã nhanh hơn.



Hình 203



Hình 204

- Khi đối phương vừa ngã xuống, chân phải của người luyện tập đạp mạnh xuống phần yếu huyệt vùng bụng hoặc phần hạ bộ (hình 203, 204), tấn công đối phương.

Yêu cầu động tác

Tay trái gạt đòn cần kịp thời, thích hợp, sớm quá hoặc muộn quá đều không có tác dụng. Tay



phải tấn công cần bất ngờ, chính xác, có lực, cần phối hợp chặt chẽ với tay trái gạt đòn. Cúi thân tiến đến ôm chân đối phương cần mau lẹ, nhất quán, chân phải đạp xuống cần mạnh, nhanh, dứt khoát. Toàn bộ động tác cần liên tiếp, phòng trường hợp đối phương phản kháng lại.

4. Tấn công đối phương liên tiếp bằng khuỷu tay và đầu gối



Hình 205

- Hai bên chuẩn bị sẵn sàng tư thế chiến đấu (hình 205).

- Khi đối phương tấn công trước bằng tay phải (hình 206), người luyện tập dùng tay trái gạt đòn nhanh.

- Tiếp đến dùng chân phải đá thẳng vào điểm yếu như tim và hạ bộ của đối phương (hình 207), để hoá giải thế tấn công trực diện của đối phương.



Đồng thời làm cho đối phương mất trọng tâm
nghiêng về phía trước.



Hình 206



Hình 207

- Khi đối phương bị hạ xuống phía trước, bất ngờ dùng khuỷu tay phải đưa ngang tấn công phần đầu hoặc điểm yếu của đối phương (hình 208).



Hình 208



- Tiếp đến cùng lúc dùng cả hai tay khống chế cổ đối phương, bất ngờ thúc gối đầu lên mạng sườn của đối phương (hình 209, 210).

- Khi đối phương bị ngã xuống, người luyện tập dùng khuỷu tay phải tấn công, làm cho đối phương ngã xuống nhanh hơn, hoặc hai tay thuận thế gùi đối phương xuống (hình 211).



Hình 209



Hình 210



Hình 211



- Tiếp đến, dùng chân phải đạp mạnh vào vai đối phương và đè vai đối phương áp sát xuống đất để khống chế đối phương (hình 212).



Hình 212

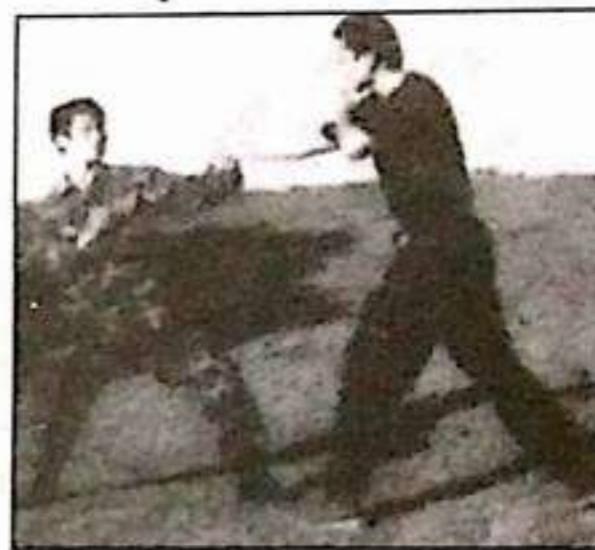
Yêu cầu động tác

Khi đỡ đòn cần nhanh, mạnh; khuỷu tay phải tấn công cần nhất quán, chuẩn xác, chân đạp cùng một nhịp. Đầu gối trái thúc lên cần nhanh, mạnh và tiến hành đồng thời với khuỷu tay phải giáng xuống phần đầu đối phương, để tăng lực tấn công. Đòn tấn công khuỷu tay lần thứ hai mạnh, cần mượn lực quán tính xoay thân để tấn công vào huyệt Thái dương bên trái hoặc sau của đối phương, cùng một nhịp với đầu gối thúc lên. Giữ đối phương đạp vai khống chế đối phương cần nhất quán, có lực, toàn bộ động tác cần thực hiện liên tiếp.

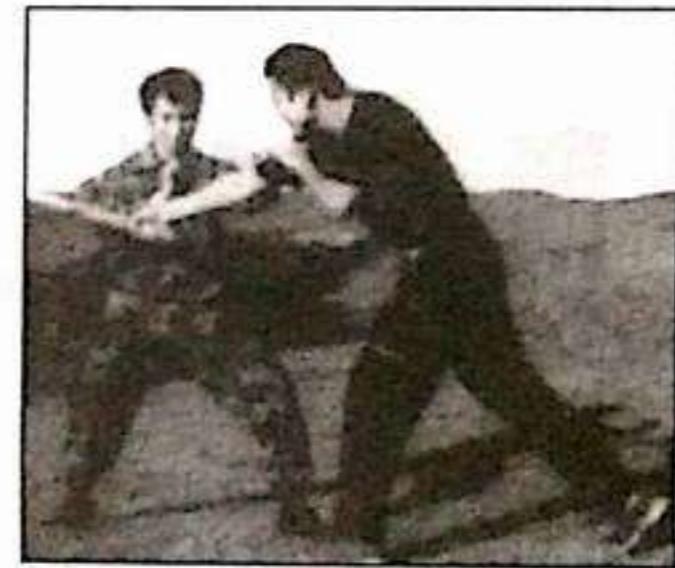


5. Tay không chẽ ngự đoán côn của đối phương

- Hai bên ở tư thế sẵn sàng chiến đấu (hình 213).



Hình 213

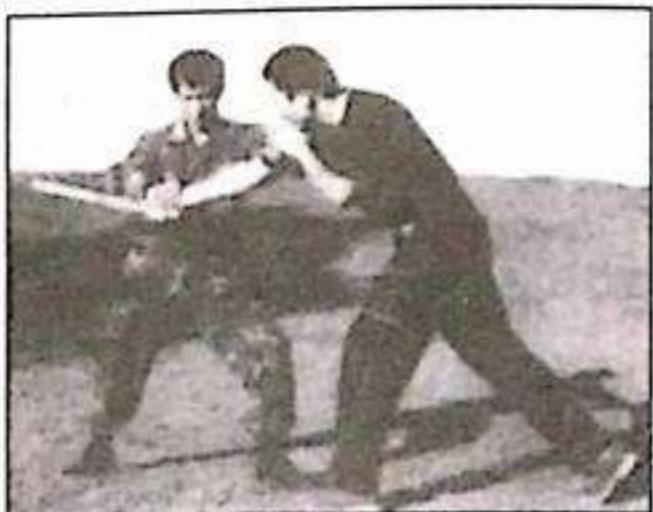


Hình 214

- Tay phải của đối phương nắm đoán côn vùt về phía đầu người luyện tập (hình 214), lúc này người



luyện tập né người nhanh về bên trái hướng lên trước tránh đòn (hình 215).



Hình 215



Hình 216

- Khi động tác tay phải của đối phương dừng lại sau đòn tấn công, người luyện tập dùng cả hai tay giữ chặt lấy cánh tay phải của đối phương (hình 216), để phòng đối phương thu tay về đổi tư thế tấn công.

- Tiếp đến người luyện tập vận cánh tay của đối phương làm cho khuỷu tay chuyển hướng lên trên. Đồng thời ghì mạnh cánh tay xuống, phối hợp với gối phải lại thúc mạnh lên phía sau khuỷu tay này (hình 217), làm tổn thương vùng khuỷu tay này của đối phương.



Hình 217



Hình 218



Hình 219



Tiếp đến, người luyện tập dùng tay phải cướp đoản côn trên tay đối phương (hình 218), chuẩn bị tiến hành tấn công.

Người luyện tập dùng cánh tay trái từ phía bên trái phần cổ của đối phương chém mạnh xuống cổ đối phương (hình 218). Tay phải lại quật mạnh đoản côn vào mảng sườn trái của đối phương (hình 219), khống chế đối phương.

Yêu cầu động tác

Động tác né người sang bên trái cần nhanh, mức độ vừa phải, để phát đòn phản công chính xác. Hai tay giữ tay phải của đối phương cần kịp thời, đầu gối phải thúc lên khuỷu tay cần nhanh, có lực. Cánh tay trái khóa cổ đối phương cần nhất quán, tay phải tấn công phần sườn phải chính xác, mạnh, để giáng cho đối phương đòn tấn công hiệu quả. Cánh tay trái khóa cổ đối phương tốt nhất là kẹp chặt đầu vào dưới nách, để tay phải dễ dàng tấn công.

MỤC LỤC

Lời nói đầu

5

Chương một

HUẤN LUYỆN

CHIẾN ĐẤU BỘ ĐỘI ĐẶC CHỦNG “MŨ NỔI XANH” CỦA MỸ

| | |
|--|----|
| I. Đặc điểm huấn luyện chiến đấu của lực lượng biệt kích đội quân “mũ nồi xanh” của Mỹ | 8 |
| 1. Đặc điểm huấn luyện | 8 |
| 2. Phương pháp huấn luyện | 8 |
| II. Tinh hoa chiến đấu của lực lượng biệt kích Mỹ lính “mũ nồi xanh” | 13 |
| 1. Tay không tấn công liên tiếp | 14 |
| 2. Tay không tấn công và phản kích | 19 |
| 3. Tay không cướp dao găm | 24 |
| 4. Chiến đấu với gậy ngắn (doản côn) | 29 |

Chương hai

HUẤN LUYỆN CHIẾN ĐẤU BỘ ĐỘI ĐẶC CHỦNG LIÊN XÔ CŨ

| | |
|---|----|
| I. Khởi nguồn, sự phát triển và đặc điểm huấn luyện chiến đấu của đội quân tác chiến đặc chủng Liên Xô cũ | 34 |
|---|----|



| | |
|---|-----------|
| 1. Nguồn gốc và sự phát triển | 34 |
| 2. Đặc điểm huấn luyện chiến đấu của đội quân đặc chủng Liên Xô cũ | 36 |
| II. Tinh hoa chiến đấu của bộ đội tác chiến đặc chủng Liên Xô cũ | 37 |
| 1. Chủ động tấn công | 38 |
| 2. Bị động phản kích | 43 |
| 3. Giải thoát khi bị ôm chặt | 48 |
| 4. Tay không đấu dao găm | 52 |
| Chương ba | |
| HUẤN LUYỆN CHIẾN ĐẤU QUÂN ĐẶC CHỦNG PHÁP | |
| I. Khởi nguồn, phát triển và đặc điểm huấn luyện chiến đấu của lực lượng biệt kích đội quân "mũ nồi đỏ" Pháp | 59 |
| 1. Nguồn gốc và sự phát triển | 59 |
| 2. Đặc điểm huấn luyện chiến đấu của đội quân "mũ nồi đỏ" Pháp | 60 |
| II. Tinh hoa chiến đấu bộ đội đặc kích "mũ nồi đỏ" Pháp | 61 |
| 1. Chủ động tấn công | 62 |
| 2. Phòng ngự và phản kích | 67 |
| 3. Chiến đấu trên mặt đất | 71 |
| 4. Giải thoát bị khóa cổ | 77 |
| 5. Tay không cướp dao găm | 81 |



Chương bốn

HUẤN LUYỆN CHIẾN ĐẤU BỘ ĐỘI ĐẶC CHỦNG LỤC, HẢI QUÂN HOÀNG GIA ANH

| | |
|--|-----------|
| I. Khởi nguồn, phát triển và đặc điểm huấn luyện của trung đội đặc hạm hải quân lục chiến Hoàng gia Anh | 87 |
| 1. Nguồn gốc và phát triển | 87 |
| 2. Đặc điểm huấn luyện chiến đấu của trung đội đặc hạm hải quân lục chiến Hoàng gia Anh | 88 |
| II. Tinh hoa chiến đấu của trung đội đặc hạm hải quân lục chiến Hoàng gia Anh | 90 |
| 1. Tấn công tổng hợp | 90 |
| 2. Tấn công tổng hợp khuỷu tay và đầu gối | 95 |
| 3. Phòng chân đối phương tấn công và phản kích | 100 |
| 4. Đề phòng tập kích từ bên cạnh và phản kích | 104 |

Chương năm

HUẤN LUYỆN CHIẾN ĐẤU BỘ ĐỘI ĐẶC CÔNG VIỆT NAM

| | |
|---|------------|
| I. Khởi nguồn phát triển và đặc điểm huấn luyện chiến đấu của bộ đội đặc công Việt Nam | 110 |
| 1. Nguồn gốc và phát triển | 110 |
| 2. Đặc điểm huấn luyện chiến đấu của bộ đội đặc công Việt Nam | 112 |



| | |
|---|------------|
| II. Tuyệt kỹ chiến đấu của bộ đội đặc công | |
| Việt Nam | 113 |
| 1. Đá hạ bộ khóa cổ khống chế đối phương | 113 |
| 2. Phòng chân phản công khống chế đối phương | 116 |
| 3. Bắt đối phương từ phía sau | 121 |
| 4. Phòng đánh ngã và đánh ngã | 125 |
| 5. Tay không cướp dao chế ngự đối phương | 128 |
| Chương sáu | |
| HUẤN LUYỆN CHIẾN ĐẤU | |
| BỘ ĐỘI HẢI QUÂN | |
| LỤC CHIẾN QUÂN TRUNG QUỐC | |
| I. Khởi nguồn, phát triển và đặc điểm huấn luyện chiến đấu của đội hải quân lục chiến Trung Quốc | 133 |
| 1. Nguồn gốc và phát triển | 133 |
| 2. Đặc điểm huấn luyện chiến đấu của đội hải quân lục chiến Trung Quốc | 135 |
| II. Kỹ thuật chiến đấu kinh điển của bộ đội hải quân lục chiến Trung Quốc | 135 |
| 1. Đá hạ bộ, chặt cổ chế ngự đối phương | 136 |
| 2. Túm hạ bộ chém cổ chế ngự đối phương | 140 |
| 3. Tránh đối phương dùng chân tấn công và ôm chân quật ngã đối phương | 143 |
| 4. Tấn công đối phương liên tiếp bằng khuỷu tay và đầu gối | 147 |
| 5. Tay không chế ngự đoán côn của đối phương | 151 |

NHÀ XUẤT BẢN HÀ NỘI

Số 4 - Tống Duy Tân, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội

Điện thoại: (04) 9288655. Fax: (04) 9289143

Email: nhaxuatbanhanoi@hn.vnn.vn

VÕ ĐẶC CÔNG - PHÒNG VỆ VÀ PHẢN CÔNG**ĐẠI LIÊN**

Chịu trách nhiệm xuất bản:

NGUYỄN KHẮC OÁNH

| | |
|-------------------|-------------------|
| Biên tập: | PHAN NGUYỄN THÁNG |
| Vẽ bìa: | MINHLAM.DESIGN |
| Trình bày: | SACHONLINE.COM.VN |
| Kỹ thuật vi tính: | HASONBOOK |
| Sửa bản in: | HÀ SƠN |